**NỘI DUNG TỔNG HỢP TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý DỰ THẢO**
**THÔNG TƯ QUY ĐỊNH ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT, ĐỊNH MỨC CHI PHÍ (NẾU CÓ) DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA, GIA ĐÌNH, THỂ DỤC, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**
*(Kèm theo Công văn số: ngày tháng năm 2026 của Cục Nghệ thuật biểu diễn)*

Thực hiện nhiệm vụ Lãnh đạo Bộ giao tại các văn bản:

Quyết định số 2516/QĐ-BVHTTDL ngày 28/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch;

Quyết định số 1296/QĐ-BVHTTDL ngày 08/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Về việc thành lập Tổ Soạn thảo xây dựng "Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế".

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| ***Tên gọi Thông tư*:**<br>**"Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế".** | **Ý kiến thống nhất với nội dung dự thảo:**<br>***1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (lần 1, 2):*** Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Xây dựng, Bộ Công thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học công nghệ Việt Nam (tổng số: 09 văn bản).<br>***1.2 Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (lần 3):*** Bộ Quốc phòng, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã | |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| | hội Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học công nghệ Việt Nam (tổng số: 07 văn bản).<br>***2. Các đơn vị thuộc Bộ (lần 1):*** Cục Thể dục thể thao Việt Nam, Cục Di sản văn hóa, Cục Xuất bản, In và Phát hành, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại, Cục Báo chí, Cục Hợp tác quốc tế (tổng số: 07 văn bản).<br>***2.1. Các đơn vị thuộc Bộ (lần 2):*** Cục Thể dục thể thao Việt Nam, Cục Di sản văn hóa, Cục Xuất bản, In và Phát hành, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại, Cục Báo chí, Cục Hợp tác quốc tế (tổng số: 07 văn bản).<br>***3. Sở VHTTDL (VHTT) các tỉnh/thành phố (lần 1):*** Gia Lai, Phú Yên, Bạc Liêu, Hà Giang, Nam Định, Đồng Tháp, Bình Định, Yên Bái, Ninh Bình, Hậu Giang, Long An, Sơn La, Cao Bằng, Thái Nguyên, Cà Mau, Cần Thơ (tổng số: 16 văn bản).<br>***3.1. Sở VHTTDL (VHTT) các tỉnh/thành phố*** | |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| | ***(lần 2):*** Lai Châu, Khánh Hòa, Cao Bằng, Gia Lai, Tây Ninh, An Giang, Phú Thọ, Đồng Tháp, Sơn La, Thanh Hóa (tổng số: 10 văn bản).<br>***4. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ thuộc, cơ quan thuộc Chính phủ; các đơn vị thuộc Bộ; Sở VHTTDL (VHTT) các tỉnh/TP:*** Không có văn bản góp ý theo thời hạn được hiểu là nhất trí với nội dung dự thảo. | |
| Sau khi nghiên cứu toàn bộ Hồ sơ dự thảo Thông tư, về cơ bản Thông tấn xã Việt Nam nhất trí đối với nội dung được nêu tại dự thảo Thông tư nói trên có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, tuy nhiên TTXVN có một số ý kiến cụ thể, tại phụ lục I, II Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức, đề nghị xem xét lại:<br>Tại phụ lục I Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức định mức viết bài phát biểu của lãnh đạo là 7.200 phút, trong khi đó cũng nội dung này tại phụ lục II định mức viết bài phát biểu của lãnh đạo là 12.000 phút cho thấy không đồng nhất về giữa khối lượng công việc và thời gian thực hiện của cùng một nội dung. | Thông tấn xã Việt Nam (1058/TTX-KHTC ngày 02/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>Nội dung "Viết bài phát biểu của Lãnh đạo" tại Phụ lục II định mức cao hơn vì lý do: Chương trình khi thực hiện ở ngoài trời sẽ có quy mô và tính chất quảng bá, tuyên truyền ở phạm vị rộng, tác động trực tiếp tới nhiều đối tượng. Vì vậy, cần thực hiện với nhân công tăng hơn so với định mức tại Phu lục I để đảm bảo tính tổng hợp, phong phú, đa dạng cho bài phát biểu. |
| 1. Theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của dự thảo Thông tư thì Thông tư này quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các dịch vụ có sử dụng ngân sách nhà nước tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế. | Bộ Nông nghiệp và Môi trường (4088/BNNMT-PC ngày 04/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau: |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| Liên quan đến vấn đề này, trong thời gian qua, Chính phủ đã ban hành một số nghị định như: Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập... Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng đã ban hành: Thông tư số 10/2022/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 10 năm 2022 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh; Thông tư số 10/2023/TT-BVHTTDL ngày 09 tháng 8 năm 2023 hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch… Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các định mức quy định trong dự thảo Thông tư để bảo đảm thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.<br>2. Tại điểm a khoản 1 Điều 3 dự thảo Thông tư, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể mỗi công tương ứng với thời gian 01 ngày làm việc (08 giờ) hoặc (06 giờ) của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, vì trường hợp có công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thì thời gian làm việc là 06 giờ làm việc. Tương tự, đề nghị rà soát bổ sung tại gạch đầu dòng thứ hai mục Ghi chú tại Phụ lục II kèm theo dự thảo Thông tư. | | Đã tiếp thu và thực hiện rà soát.<br><br>Đã tiếp thu và thực hiện bổ sung. |
| Sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo Thông tư, Thanh tra Chính phủ đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát kỹ định lượng về thời gian, bảo đảm sự phù hợp, logic giữa các hạng mục công việc trong một chương trình biểu diễn; lấy ý kiến các Bộ chuyên ngành để đảm bảo định mức phù hợp với thực tế và theo quy định pháp luật có liên quan. | Thanh tra Chính phủ (1375/TTCP-C.XI ngày 09/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>Đã tiếp thu và thực hiện rà soát. |
| Trong phạm vi phụ trách, Bộ Ngoại giao cơ bản nhất trí đối với nội dung và bố cục của dự thảo.<br><br>Ngoài ra, đề nghị Quý Bộ cân nhắc bổ sung thêm nội dung “hậu cần tổ chức” dành cho 01 - 02 cán bộ, viên chức trực tiếp xây dựng, soạn thảo đề án, kế hoạch... | Bộ Ngoại giao (4315/BNG-NVVH-VHĐP ngày 10/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>Nội dung này đã được thể hiện tại các Mục: “Xây dựng dự thảo, soạn thảo bộ hồ sơ tổ chức Chương trình nghệ thuật (đề án, kế hoạch...) và các văn bản liên quan trình cấp có thẩm quyền phê duyệt”; “Ban Tổ chức”; “Các Tiểu ban” (Nội dung, Tài chính - |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| | | Hậu cần, Truyền thông, An ninh, Y tế...). |
| 1. Tại điểm a, khoản 3, Điều 2 của dự thảo Thông tư quy định các chức danh lao động trong thành phần hao phí nhân công của Bảng định mức áp dụng theo Thông tư số 10/2022/TT-BVHTTDL ngày 28/10/2022. Nếu quy định như dự thảo thì khi triển khai thực hiện, Đài THVN rất khó xây dự toán do thiếu chức danh mà hiện tại Đài THVN đang áp dụng theo Thông tư số 13/2022/TTBTTTT ngày 26/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên, đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông. Vì vậy, đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung các chức danh còn thiếu đã quy định trong Thông tư số 13/2022/TT-BTTTT để thuận tiện trong việc xây dựng dự toán sau này, tránh tình trạng có chức danh tham gia tổ chức chương trình trên thực tế nhưng lại không có trong Bảng định mức kinh tế - kỹ thuật.<br>2. Để xác định nội dung công việc hao phí lao động của định mức kinh tế kỹ thuật thì phải căn cứ vào quy trình sản xuất chương trình (giống như Thông tư số 05/2024/TT-BTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực báo chí thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông cũng xây dựng quy trình sản xuất sản phẩm, dịch vụ công phục vụ cho xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật). Trong khi đó, Dự thảo chưa có quy trình. Đài THVN đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu bổ sung nội dung này vào trong Dự thảo.<br>3. Đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày | Đài Truyền hình Việt Nam (1269/THVN-VP ngày 10/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>Thông tư này quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật phục vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật áp dụng cho việc thực hiện thuộc lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn. Do đó, các nội dung thuộc lĩnh vực của Đài Truyền hình Việt Nam khi thực hiện sẽ quy chiếu và áp dụng theo các văn bản:<br>1. Thông tư số 13/2022/TT-TTBTTTT ngày 26/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông "Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên, đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông".<br>2. Thông tư số 05/2024/TT-BTTTT ngày 14/6/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông "Hướng dẫn xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực báo chí thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông".<br>3. Nội dung này đã được thể hiện tại căn cứ ban hành Thông tư. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập do thời điểm Thông tư này ban hành thì Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 đã có hiệu lực. | | |
| 1. Về căn cứ ban hành Thông tư<br>Đề nghị Bộ VHTTDL bổ sung Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công (DVSNC) sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN) thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch vào căn cứ ban hành Thông tư tại dự thảo Thông tư.<br><br>2. Một số ý kiến tham gia chung<br>a) Đề nghị Bộ VHTTDL nghiên cứu ý kiến Bộ Tài chính đã tham gia về các dự thảo Thông tư của Bộ VHTTDL về tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, định mức kinh tế - kỹ thuật và hướng dẫn cung cấp các DVSNC theo quy định tại Quyết định số 156/QĐ-TTg; chịu trách nhiệm về nội dung dự thảo Thông tư đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành, pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng NSNN từ nguồn kinh phí chi tthường xuyên, pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ) và pháp luật có liên quan.<br>b) Đề nghị Bộ VHTTDL lấy ý kiến của đối tượng chịu tác động, đánh giá tác động đến các đối tượng và tới chi NSNN, đảm bảo tổ chức thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được | Bộ Tài chính (10454/BTC-KTN ngày 11/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>1. Tại Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, tên Danh mục dịch vụ sự nghiệp công có nội dung "tiêu chí, tiêu chuẩn, chất lượng định mức kinh tế - kỹ thuật...". Tuy nhiên, tên gọi Thông tư thực hiện theo Quyết định số 2516/QĐ-BVHTTDL ngày 28/8/2024 sẽ không quy định nội dung "tiêu chí, tiêu chuẩn, chất lượng" tại Danh mục. Vì vậy, nội dung này đề nghị Vụ Pháp chế và Vụ Kế hoạch, Tài chính phối hợp tham mưu Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.<br><br>a) Đã tiếp thu, nghiên cứu, rà soát.<br><br>b) Đã thực hiện lấy ý kiến đối tượng chịu tác động tại quy trình xây dựng Thông tư. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| giao, phù hợp với các quy định hiện hành và khả năng cân đối của NSNN, trong phạm vi dự toán được giao.<br>3. Một số ý kiến tham gia cụ thể<br>a) Về phạm vi điều chỉnh, đề nghị Bộ VHTTDL rà soát phạm vi, nội dung dự thảo Thông tư đảm bảo quy định thống nhất, đầy đủ các nội dung được giao tại Quyết định số 156/QĐ-TTg.<br>b) Đề nghị Bộ VHTTDL rà soát các nội dung quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật đảm bảo đúng nguyên tắc quy định, không trùng lắp về nguồn kinh phí (cụ thể như: đối với các đối tượng hưởng lương từ NSNN, đề nghị không quy định định mức tại dự thảo Thông tư để tránh trùng lắp với các khoản chi phí đã được NSNN đảm bảo).<br>c) Tại các phụ lục kèm theo Thông tư<br>- Đối với định mức nhân công (lao động trực tiếp), đề nghị Bộ VHTTDL tổng hợp theo ý kiến của Bộ Nội vụ.<br><br><br>- Đề nghị rà soát, thống nhất về định mức đối với một số nội dung cùng tính chất tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo dự thảo Thông tư. | | a) Đã tiếp thu, rà soát.<br><br>b) Đã tiếp thu, rà soát hoàn thiện.<br><br><br><br>c)<br>- Bộ Nội vụ đã thống nhất với dự thảo Thông tư tại Công văn số 5486/BNV-KHTC ngày 24/7/2025.<br><br>- Đã tiếp thu, rà soát hoàn thiện. |
| **1. Về sự cần thiết ban hành**<br>Khoản 5 Điều 29 Luật Ngân sách nhà nước quy định nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở trung ương: *"Ban hành các định mức kỹ thuật - kinh tế làm cơ sở cho việc quản lý ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách".*<br>Theo Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, *"Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế"* thuộc Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch ban hành kèm theo Quyết định số 156/QĐ-TTg (số thứ tự 01). Điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định số 156/QĐ-TTg giao Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: *"Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) và hướng dẫn triển khai việc thực hiện cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước quy định tại Điều 1 Quyết định này".*<br>Vì vậy, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng, ban hành Thông tư nêu trên trong phạm vi thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là có cơ sở pháp lý. | Bộ Tư pháp (4138/BTP-PLDSKT ngày 11/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau: |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| **2. Về nội dung dự thảo Thông tư**<br>**2.1.** Dự thảo Thông tư chủ yếu là các vấn đề kinh tế, kỹ thuật chuyên ngành nên Bộ Tư pháp không có ý kiến về các nội dung này.<br>**2.2.** Liên quan đến vấn đề pháp lý, đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Thông tư với quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025) và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan để bảo đảm tính hợp pháp, thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật; tính khả thi của văn bản sau khi ban hành; trong đó, lưu ý thêm nội dung sau:<br>(i) Bổ sung căn cứ ban hành Thông tư: Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.<br>(ii) Khoản 2 Điều 1 dự thảo Thông tư quy định: *"Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị tổ chức các dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này (sau đây gọi là dịch vụ sự nghiệp công/Chương trình) và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan"*. Đối tượng áp dụng của dự thảo Thông tư còn chung chung, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ đối tượng áp dụng, đảm bảo rõ ràng, minh bạch khi thi hành.<br>**2.3.** Về hiệu lực thi hành: đề nghị xác định cụ thể ngày có hiệu lực của Thông tư tại khoản 1 Điều 5 đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.<br>**3. Về trình tự, kỹ thuật soạn thảo**<br>Dự thảo Thông tư cần được lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Thông tư và cơ quan, tổ chức có liên quan đối với dự thảo Thông tư (Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ…); rà soát dự thảo Thông tư đảm bảo kỹ thuật soạn thảo theo đúng quy định của Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. | | **2.2.** Đã tiếp thu, rà soát.<br>(i) Đã tiếp thu và bổ sung.<br>(ii) Đã tiếp thu, nghiên cứu và hoàn thiện.<br>**2.3.** Nội dung này đề nghị Vụ Pháp chế cho ý kiến cụ thể.<br>**3.** Đã tiếp thu và thực hiện lấy ý kiến đối tượng chịu tác động tại quy trình xây dựng Thông tư. |
| Sau khi nghiên cứu, Cục Điện ảnh cơ bản nhất trí với dự thảo Thông tư. Ngoài ra, Cục Điện ảnh có một số ý kiến góp ý như sau:<br>- Về căn cứ pháp lý: Đề nghị bổ sung thêm Nghị định số 111/2025/NĐ- CP của Chính phủ ngày 22 tháng 5 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.<br>- Về nội dung dự thảo Thông tư: | Cục Điện ảnh (946/ĐA-VP ngày 25/6/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>- Đã tiếp thu và bổ sung. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| + Cần thống nhất **thuật ngữ về "công", "phút", "ngày"**: nhiều bảng quy đổi chưa rõ công thức tính, gây khó khăn trong việc áp dụng (ví dụ: 288.000 phút = 20 người x 30 ngày). Đơn vị tính tại điểm a khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định đang xác định thời gian thực hiện các công đoạn của dịch vụ sự nghiệp công, được tính bằng công. Mỗi công tương ứng với thời gian 01 ngày làm việc (08 giờ) của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động,<br>+ Về chi phí trang thiết bị, vật tư, thuê ngoài (Phụ lục I, II): Nghiên cứu việc có hướng dẫn về các chi phí phát sinh cho dịch vụ công nghệ mới (visual, led, AR/VR) để phù hợp xu thế hiện đại hóa chương trình biểu diễn. | | + Đã tiếp thu, nghiên cứu và hoàn thiện.<br><br>+ Nội dung này đã được thể hiện tại mục "Ghi chú". Tuy nhiên, công nghệ kỹ thuật thay đổi hằng ngày, hằng giờ với tốc độ cao. Do đó, nếu thực hiện phương pháp liệt kê cụ thể tên các ứng dụng công nghệ chỉ phù hợp với thời điểm hiện nay, sau đó sẽ lạc hậu, dẫn đến tình trạng Thông tư ban hành nhanh chóng không còn phù hợp với yêu cầu của thực tiễn. Vì vậy, chỉ liệt kê tên gọi các hạng mục chính, các công nghệ mới được áp dụng sẽ thể hiện tên gọi tại từng Chương trình cụ thể ở từng thời điểm cụ thể. |
| 2. Đề nghị đơn vị soạn thảo lấy ý kiến của Vụ Kế hoạch, Tài chính và Vụ Tổ chức cán bộ đối với 02 nội dung sau:<br>- Nội dung định mức "Tiệc chiêu đãi" Tại số thứ tự 21, khoản 3, Phụ lục I Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu trong nhà (Hội trường, Nhà hát, Rạp hát...) và số thứ tự 23, khoản 3, Phụ lục II Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu ngoài trời (Quảng trường, Sân vận động...).<br>- Nội dung: Đối tượng, hạng chức danh tham gia tại phụ lục I và phụ lục II, đề nghị rà soát để đảm bảo đúng các chức danh, nghề nghiệp phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ trong từng lĩnh vực. | Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện (478/VHCSGĐTV-VNQC ngày 27/6/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>2. Đã thực hiện lấy ý kiến tại quy trình xây dựng Thông tư và tiếp tục lấy ý kiến Hội đồng thẩm định. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| - Cơ bản thống nhất với dự thảo Thông tư nêu trên;<br><br>- Đề nghị rà soát các văn bản liên quan có nhiệm vụ, công việc mang tính chất tương đồng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành để bảo đảm tính thống nhất, tránh chồng chéo các quy định. | Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam (299/VHDTVN-BTVHDT ngày 02/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>Đã tiếp thu và rà soát, hoàn thiện. |
| Việc xác định hạng viên chức tham gia vào các công việc do cơ quan chủ trì soạn thảo Thông tư căn cứ vào nhu cầu công việc thực tế để xem xét, quyết định, đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành. Trong đó, đề nghị ban soạn thảo Thông tư lưu ý một số nội dung sau:<br>- Tại phần Phụ lục trong dự thảo Thông tư: Đề nghị thống nhất về cách ghi hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (hạng I, II, III, IV) hay loại viên chức (B, A0, A1, A2, A3) theo quy định của Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ.<br><br>- Đối với một số nhóm công việc có sự tham gia của nhiều loại viên chức khác nhau (A1, A2, A3), đề nghị phân rõ nhóm và bậc tương đương để tính định mức cho phù hợp. Hiện nay dự thảo đang gộp chung nhóm (A1, A2, A3) và bậc từ 4-9, trong khi viên chức loại A3 chỉ có tối đa 6 bậc lương, không có bậc lương từ 7-9. | Vụ Tổ chức cán bộ (386/CV-TCCB ngày 03/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br><br>- Tại phần Phụ lục trong dự thảo Thông tư, nội dung "Cấp bậc lao động yêu cầu: Hạng Viên chức, Đạo diễn, Diễn viên và tương đương". Như vậy:<br>+ Hạng I, II, III, IV là ghi hạng chức danh nghề nghiệp của Đạo diễn, Diễn viên theo Thông tư số 10/2022/TT-BVHTTDL ngày 28/10/2022 của Bộ VHTTDL.<br>+ Hạng B, A0, A1, A2, A3 là ghi hạng chức danh nghề nghiệp của Viên chức theo quy định của Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ.<br>- Đã tiếp thu, rà soát và hoàn thiện. |
| **1. Về nội dung**<br>- Về phạm vi của dự thảo Thông tư đề nghị tách bạch rõ các dịch vụ theo danh mục tại Quyết định số 156/QĐ-TTg gồm:<br>Tổ chức chương trình nghệ thuật:<br>(1) Phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn;<br>(2) Ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; | Văn phòng Bộ (616/VP-HC ngày 07/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>- Nội dung tại mục 1, Danh mục kèm theo Quyết định số 156/QĐ-TTg: Tên nhiệm vụ gồm cả cụm từ, do đó, cần thực hiện theo căn cứ Quyết định đã ban hành. Vì vậy, không có cơ sở để tách riêng |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| (3) Phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế.<br><br>- Căn cứ phạm vi của dự thảo Thông tư đề nghị đơn vị rà soát xây dựng từng định mức kinh tế - kỹ thuật phù hợp với từng loại dịch vụ. Hiện nay dự thảo quy định chung, chỉ phân 2 loại (trong nhà và ngoài trời) là chưa phù hợp với từng dịch vụ.<br><br>- Đề nghị bổ sung làm rõ nội hàm, giải thích thuật ngữ với "chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn" và "phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế".<br><br>- Đối với quy định liên quan đến dịch vụ (2) và (3) đề nghị:<br>Căn cứ Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; Nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; Nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài.<br>***Tại khoản 1, Điều 24***: *Trường hợp có chương trình biểu diễn nghệ thuật thì chương trình phải phù hợp với nội dung buổi lễ; thời gian biểu diễn không quá 30 phút và phải được ghi rõ trong giấy mời*. Đề nghị đơn vị: | | tên của từng phần nhiệm vụ theo nội dung góp ý (1), (2), (3).<br>- Trong thực tiễn tổ chức Chương trình nghệ thuật phục vụ từng nhiệm vụ chính trị cụ thể, chỉ thực hiện ở 02 không gian: Sân khấu trong nhà (Hội trường, Rạp hát, Nhà hát...) hoặc sân khấu ngoài trời (Quảng trường, Sân vận động...). Do đó, đơn vị chủ trì soạn thảo chưa hiểu đơn vị góp ý đề xuất thêm không gian nào nữa để tổ chức Chương trình...<br>- Nội dung này đơn vị đề nghị không liên quan đến nội dung Thông tư. Tuy nhiên, đơn vị chủ trì soạn thảo vẫn giải thích như sau: Thuật ngữ "Chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn" và "phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế" là bao hàm tên nhiệm vụ. Sau khi có kết luận chỉ đạo của Lãnh đạo Trung ương, từng Chương trình nghệ thuật khi thực hiện sẽ gắn với tên gọi của từng sự kiện cụ thể. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| + Nghiên cứu bổ sung phụ lục định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật có thời gian biểu diễn dưới 30 phút.<br><br>+ Nghiên cứu bổ sung định mức vật tư cho nội dung: Giấy mời, các loại thẻ (thẻ xe, thẻ Ban Tổ chức, thẻ phục vụ và các loại thẻ khác theo sự kiện cụ thể)…<br>***Tại khoản 2, Điều 24***: *Không tặng quà, biểu trưng, biểu tượng (logo). Không tổ chức chiêu đãi, trừ trường hợp quy định tại Điều 11 Nghị định này.*<br>- Tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 dự thảo Thông tư đều có nêu định mức nội dung Tiệc chiêu đãi. Đề nghị đơn vị rà nghiên cứu, rà soát đảm bảo đồng bộ và thống nhất giữa các quy định hiện hành và liên quan.<br><br>- Tại điểm b, khoản 3, Điều 2 dự thảo Thông tư, đề nghị sửa *Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21/7/2014* thành *Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21/7/2016*. | | + Trong thực tiễn, Chương trình nghệ thuật dưới 30 phút chỉ thực hiện phục vụ các Hội nghị, Hội thảo... Vì vậy, cần hiểu sâu sắc về tính chất, quy mô tổ chức Chương trình nghệ thuật được quy định tại Thông tư này là nhiệm vụ chính trị, sự kiện lịch sử quan trọng của Đảng và Nhà nước. Vì vậy, bổ sung nội dung này là không đúng và không phù hợp.<br>+ Đã tiếp thu và bổ sung tại mục "Ghi chú" của Phụ lục.<br><br>- Nội dung "tiệc chiêu đãi" thể hiện tại Phụ lục trong thực tế chủ yếu sử dụng cho những Chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị đối ngoại theo nghi thức Lễ tân Nhà nước.<br>- Đã tiếp thu, rà soát lỗi kỹ thuật. |
| - Về căn cứ pháp lý: Đề nghị bổ sung Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn.<br><br>- Đề nghị bổ sung dự thảo Tờ trình, bổ sung Bản thuyết minh dự thảo Thông tư theo hướng phương pháp tính định mức kinh tế - kỹ thuật khi áp dụng vào thực tế đối với từng phụ lục. | Vụ Pháp chế (796/PC ngày 08/7/2025) | - Thông tư này quy định về định mức nhân công và vật tư để tính chi phí thực hiện một (01) Chương trình, không phải Thông tư quy định hoạt động biểu diễn Chương trình nghệ thuật, vì vậy, nội dung bổ sung Nghi định số 144/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn sẽ trình bày tại Tờ trình.<br>- Nội dung này sẽ được thực hiện tại quy trình khi trình Lãnh đạo Bộ và Hội đồng thẩm định. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| - Hiện nay các lĩnh vực khác khi xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, hao phí sử dụng máy móc được tính theo "ca". Dự thảo Thông tư tính thời gian cụ thể cho máy móc. Đề nghị thuyết minh cách tính đặc thù này. | | - Trong thực tế, khi tổ chức Chương trình nghệ thuật thuộc sự kiện chính trị của đất nước, trang thiết bị kỹ thuật (âm thanh, ánh sáng...) yêu cầu công nghệ hiện đại, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn xã hội. Hiện nay, trang thiết bị kỹ thuật của các đơn vị nghệ thuật không đủ đáp ứng yêu cầu về công nghệ, do đó, các Chương trình khi thực hiện sẽ thuê phần thiết bị này của các tổ chức, doanh nghiệp chuyên cung cấp thiết bị. Vì vậy, các Chương trình sẽ thực hiện hợp đồng hoặc đấu thầu máy móc thiết bị phục vụ, tùy theo khối lượng trang thiết bị thực hiện của từng Chương trình cụ thể. |
| - Phụ lục I:<br>+ Đối với cấp bậc lao động yêu cầu: đơn vị tính (công), thời gian thực hiện (phút) là không hợp lý. Nếu đơn vị tính là công thì thời gian thực hiện sẽ phải là công. Tương tự như vậy với các nội dung khác. | | + Đã tiếp thu, chỉnh lý. |
| + Đối với hạng viên chức: Tại bảng định mức chia thành 01 cột "đạo diễn" và "diễn viên". Tuy nhiên tại phần chung có ghi "tương đương". Đề nghị biên tập lại để đảm bảo có thể triển khai trong thực tiễn. | | + Cụm từ "tương đương" thể hiện các đối tượng hiện đang là công chức, viên chức và cũng mang chức danh "đạo diễn" và "diễn viên"... hiện nay đang công tác tại các đơn vị quản lý Nhà nước hoặc các đơn vị sự nghiệp công lập. |
| - Một số nội dung tại dự thảo Thông tư chưa thống nhất với Phụ lục. VD: Dự thảo Thông tư quy định vật liệu sử dụng bao gồm tên, quy cách vật liệu, đơn vị tính định mức vật liệu tuy nhiên tại Phụ lục chỉ có tên, đơn vị tính, không có "quy cách vật liệu"; dự thảo quy định Bảng định mức có "trị số định mức" tuy nhiên Định mức tại Phụ lục kèm theo không có "trị số định mức". | | - Tại Phụ lục chỉ ghi tên vật liệu là hợp lý, vì lý do khi thực hiện, sẽ yêu cầu gói vật liệu gồm "tên, quy cách vật liệu" chi tiết cho từng Chương trình cụ thể. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| - Đề nghị rà soát một số nội dung tại Phụ lục:<br>+ Đơn vị tính: Phụ lục II, mục 3. Địa điểm, hệ thống kỹ thuật, phụ kiện, vật tư... nội dung "địa điểm hợp luyện, địa điểm sơ duyệt, địa điểm tổng duyệt", có đơn vị tính là "ngày, buổi" là chưa hợp lý, vì ngày, buổi là thời gian sử dụng.<br>+ Tiểu mục 15.1. Phụ lục II. Nội dung: Loại hình sân khấu, yêu cầu diễn viên hạng III, IV, bậc 6-8... cần viết rõ tên loại hình sân khấu.<br>- Đề nghị cân nhắc việc đưa "tiệc chiêu đãi" vào định mức.<br>- Đối với chế độ nhuận bút, phụ cấp, thù lao cho diễn viên: đề nghị bổ sung thuyết minh việc áp dụng các chế độ này. | | Về nội dung "trị số định mức": Đã tiếp thu và thực hiện bổ sung.<br>+ Nội dung "địa điểm hợp luyện, địa điểm sơ duyệt, địa điểm tổng duyệt" tại Phụ lục II, mục 3: Đơn vị tính "ngày, buổi" chính là thể hiện thời gian sử dụng địa điểm.<br>+ Đã tiếp thu, bổ sung nội dung tại tiểu mục 15.1, Phụ lục II: "Loại hình sân khấu (Kịch nói, Tuồng, Chèo, Cải lương, Múa rối, Xiếc, Nhạc kịch)".<br>- Nội dung "tiệc chiêu đãi" thể hiện tại Phụ lục trong thực tế chủ yếu sử dụng cho những Chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị đối ngoại theo nghi thức Lễ tân Nhà nước.<br>- Nội dung này sẽ thực hiện tại Bảng thuyết minh theo hướng dẫn của Vụ Kế hoạch, Tài chính. |
| 1. Thông tư này quy định các nội dung chuyên môn thuộc quản lý nhà nước của Cục Nghệ thuật biểu diễn (Cục). Do vậy, đề nghị Cục rà soát các quy định của pháp luật chuyên ngành và căn cứ theo thực tiễn quản lý để xây dựng, giải trình với cơ quan thẩm định văn bản quy phạm pháp luật theo đúng Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.<br>2. Đề nghị Cục rà soát đảm bảo thực hiện đúng nội dung được quy định tại điểm a khoản 1 điều 2 Quyết định số 156/QĐ-TTg "Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) và hướng dẫn triển khai việc thực hiện cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước quy định tại Điều 1 Quyết định này". | Vụ Kế hoạch, Tài chính (1396/CV-KHTC ngày 09/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>1. Đã thực hiện rà soát.<br>2. Tương tự như nội dung đã giải trình theo góp ý của Bộ Tài chính ở phần trên: Tại Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, tên Danh mục dịch vụ sự nghiệp công có nội dung "tiêu chí, tiêu chuẩn, chất lượng định mức kinh tế - kỹ |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| Theo Kết luận của Bộ trưởng, Thông tư này nếu được ban hành cần có thêm các quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng và nội dung hướng dẫn triển khai việc thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công: "Sưu tầm, nghiên cứu, tổ chức dàn dựng, biểu diễn các tác phẩm thuộc thể loại nhạc vũ kịch và giao hưởng". Do vậy, trong Tờ trình, Cục cần làm rõ các quy định này sẽ dự kiến triển khai và Cục sẽ hướng dẫn tiếp theo để Thông tư có thể áp dụng được đúng yêu cầu của Quyết định số 156/QĐ-TTg.<br>Căn cứ khoản 24 và 25 Điều 1 Nghị định số 111/2025/NĐ-CP (sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 36 và khoản 2 Điều 37 của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP), Thông tư này sẽ có phạm vi điều chỉnh tới các địa phương, do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản bổ sung căn cứ là Nghị định số 111/2025/NĐ-CP tại dự thảo Thông tư; đồng thời báo cáo Vụ Pháp chế nội dung này trong quá trình thẩm định Thông tư này.<br>3. Một số góp ý cụ thể đề nghị Cục cân nhắc hoàn thiện Thông tư:<br>- Về định mức kinh tế kỹ thuật tại dự thảo Thông tư:<br>+ Rà soát các nội dung quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật đảm bảo nguyên tắc không trùng lặp về nguồn kinh phí thực hiện. Trong đó, đối với các công việc do đối tượng là công chức, viên chức làm việc hưởng lương từ NSNN, đề nghị không quy định định mức tại dự thảo Thông tư để tránh trùng lặp với các khoản chi phí đã được NSNN đảm bảo.<br>+ Dự thảo hiện nay chưa thể tính ra số tối đa tức chưa đáp ứng được quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật, đề nghị bổ sung đầy đủ các định lượng trong định mức kinh tế - kỹ thuật, tránh thiếu sót, đảm bảo các đề xuất tính toán ra được số cụ thể; bổ sung nội dung hướng dẫn mô tả áp dụng định mức kinh tế kỹ thuật trong xây dựng phương án giá.<br>+ Đối với tài sản là máy móc, thiết bị và tài sản khác: Căn cứ theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các Nghị định, văn bản có liên quan về tiêu chuẩn, định mức để quy định trị số định mức tại dự thảo Thông tư. | | thuật...". Tuy nhiên, tên gọi Thông tư thực hiện theo Quyết định số 2516/QĐ-BVHTTDL ngày 28/8/2024 sẽ không quy định nội dung "tiêu chí, tiêu chuẩn, chất lượng" tại Danh mục. Vì vậy, nội dung này đề nghị Vụ Pháp chế và Vụ Kế hoạch, Tài chính phối hợp tham mưu Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.<br>- Nội dung "Sưu tầm, nghiên cứu, tổ chức dàn dựng, biểu diễn các tác phẩm thuộc thể loại nhạc vũ kịch và giao hưởng" thực hiện ở Thông tư khác của đơn vị chủ trì soạn thảo.<br>- Đã tiếp thu và bổ sung.<br><br><br><br><br><br><br><br><br><br><br>+ Đã tiến hành rà soát.<br><br><br><br><br><br><br><br>+ Đã rà soát và bổ sung.<br><br><br><br><br><br><br><br>+ Trong thực tế, khi tổ chức Chương trình nghệ thuật thuộc sự kiện chính trị của đất nước, trang thiết bị kỹ thuật (âm thanh, ánh |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| + Đối với định mức lao động: đề nghị Cục thống nhất với Vụ Tổ chức cán bộ và giải trình cụ thể về yêu cầu công việc đòi hỏi tính chất chuyên môn để tính ngạch, bậc ... của hao phí lao động trong định mức đang dự thảo.<br><br>+ Cục chưa cung cấp đầy đủ số liệu khảo sát, so sánh theo hướng dẫn của Vụ KHTC nên chưa đủ cơ sở đánh giá tác động của dự thảo định mức kinh tế kỹ thuật tới ngân sách nhà nước. Đề nghị Cục bổ sung số liệu theo hướng dẫn tại Công văn số 737/CV-KHTC về việc thuyết minh định mức kinh tế - kỹ thuật.<br>- Việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật đòi hỏi chuyên môn sâu về từng lĩnh vực chuyên môn, Cục cân nhắc tham khảo ý kiến chuyên gia để đảm bảo việc xây dựng định mức đúng và khả thi để làm cơ sở xây dựng đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành. | | sáng...) yêu cầu công nghệ hiện đại, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn xã hội. Hiện nay, trang thiết bị kỹ thuật của các đơn vị nghệ thuật không đủ đáp ứng yêu cầu về công nghệ, do đó, các Chương trình khi thực hiện sẽ thuê phần thiết bị này của các tổ chức, doanh nghiệp chuyên cung cấp thiết bị. Vì vậy, các Chương trình sẽ thực hiện hợp đồng hoặc đấu thầu máy móc thiết bị phục vụ, tùy theo khối lượng trang thiết bị thực hiện của từng Chương trình cụ thể.<br>+ Đơn vị chủ trì soạn thảo đã tiếp thu và hoàn thiện theo góp ý tại Công văn số 386/CV-TCCB ngày 03/7/2025 của Vụ Tổ chức cán bộ.<br>+ Nội dung này đơn vị chủ trì soạn thảo thực hiện tại Bảng thuyết minh định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc thành phần hồ sơ trình thẩm định.<br>- Trong thành phần nhân sự Tổ Soạn thảo xây dựng Thông tư, gồm lãnh đạo và Kế toán trưởng của các đơn vị nghệ thuật thuộc Bộ đang thực hiện công việc thường xuyên trong thực tiễn; tthành phần nhân sự của đơn vị chủ trì soạn thảo là những người được đào tạo chuyên môn sâu, là những người hiện nay đang thực hiện công tác quản lý Nhà nước và vẫn đang tham gia đóng góp, hoạt động trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| | | diễn. Bên cạnh đó, trong quá trình xây dựng Thông tư, đơn vị chủ trì soạn thảo luôn khách quan, nghjieen cứu và tiếp thu ý kiến góp ý của các nhà chuyên môn, chuyên gia, của các đơn vị từ Trung ương đến địa phương, các tổ chức, cá nhân đang hoạt động nghệ thuật để bổ sung, hoàn thiện Thông tư cho phù hợp với thực tiễn của xã hội. |
| **Phụ lục I:**<br>(3) Thẩm định đề án, kế hoạch, kịch bản chương trình nghệ thuật, thiết kế sân khấu, âm thanh, ánh sáng …: Viên chức: A3, A2, A1.<br>(4) Hội đồng nghệ thuật: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6.<br>(5) Chỉ đạo nghệ thuật: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6.<br>(6) Tổng đạo diễn: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6.<br>(6.1) Trợ lý Tổng đạo diễn: Đạo diễn: Bậc 4 - 6; Diễn viên: Bậc 4 - 8.<br>(6.2) Bổ sung: Đạo diễn sân khấu: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 6 - 8; 14.400 (01 người x 30 ngày).<br>(6.3) Bổ sung: Trợ lý đạo diễn sân khấu: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng II - IV, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng II - IV, Bậc 6 - 8; 28.800 (02 người x 30 ngày).<br>(7.1) Tác giả văn học: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 3 - 6.<br>(7.2) Tác giả chuyển thể kịch bản văn học; Biên kịch: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 3 - 6.<br>(8) Biên đạo múa: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6.<br>(8.1) Trợ lý Biên đạo múa: Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 4 - 8.<br>(9) Chỉ huy dàn nhạc: Hạng chức danh: Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6.<br>(9.1) Trợ lý Chỉ huy dàn nhạc (Trợ lý Giám đốc âm nhạc): Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 4 - 8.<br>(10) Nhạc sĩ sáng tác: Hạng chức danh: Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6.<br>(10.1) Nhạc sĩ phối khí, biên tập: Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 4 - 8. | Nhà hát Tuổi trẻ (283/NHTTr ngày 02/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình toàn bộ nội dung kiến nghị tại văn bản của đơn vị như sau:<br>Đã tiếp thu, thực hiện rà soát, điều chỉnh và bổ sung. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| Bổ sung: Giám đốc âm nhạc: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 6 - 8; 14.400 (01 người x 30 ngày).<br>(14) Diễn viên chính, thứ chính (áp dụng cho tất cả các loại hình nghệ thuật): Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 2 - 8; 1.152.000 (40 người x 60 ngày).<br>(15.1) Loại hình sân khấu: Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 2 - 8; 864.000 (30 người x 60 ngày).<br>(15.2) Nhạc công: Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 2 - 8; 2.592.000 (90 người x 60 ngày).<br>(15.3) Hợp xướng, tốp hát bè...: Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 2 - 8; 5.760.000 (200 người x 60 ngày).<br>(15.4) Diễn viên múa: Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 2 - 8; 8.640.000 (300 người x 60 ngày).<br>Mục 3. Địa điểm, hệ thống kỹ thuật, phụ kiện, vật tư...:<br>(1) Sân khấu (lắp đặt sân khấu sau khi đã thực hiện theo hợp đồng maket do đạo diễn, họa sĩ thống nhất).<br>(2) Thi công - mỹ thuật sân khấu theo maket do họa sĩ thiết kế được đạo diễn duyệt: Thời gian thực hiện (Phút): Thực hiện theo Hợp đồng.<br>**Phụ lục II:**<br>(3) Thẩm định đề án, kế hoạch, kịch bản chương trình nghệ thuật, thiết kế sân khấu, âm thanh, ánh sáng …: Viên chức: A3, A2, A1.<br>(4) Hội đồng nghệ thuật: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6.<br>(5) Chỉ đạo nghệ thuật: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6.<br>(6) Tổng đạo diễn: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6.<br>(6.1) Trợ lý Tổng đạo diễn: Đạo diễn: Bậc 4 - 6; Diễn viên: Bậc 4 - 8.<br>(6.2) Bổ sung: Đạo diễn sân khấu: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 6 - 8; 14.400 (01 người x 30 ngày).<br>(6.3) Bổ sung: Trợ lý đạo diễn sân khấu: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng II - IV, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng II - IV, Bậc 6 - 8; 28.800 (02 người x 30 ngày).<br>(7.1) Tác giả văn học: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 3 - 6.<br>(7.2) Tác giả chuyển thể kịch bản văn học; Biên kịch: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 3 - 6.<br>(8) Biên đạo múa: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6.<br>(8.1) Trợ lý Biên đạo múa: Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 4 - 8.<br>(9) Chỉ huy dàn nhạc: Hạng chức danh: Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6. | | |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| (9.1) Trợ lý Chỉ huy dàn nhạc (Trợ lý Giám đốc âm nhạc): Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 4 - 8.<br>(10) Nhạc sĩ sáng tác: Hạng chức danh: Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6.<br>(10.1) Nhạc sĩ phối khí, biên tập: Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 4 - 8.<br>Bổ sung: Giám đốc âm nhạc: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III, Bậc 4 - 6; Diễn viên: hạng I, II, III, Bậc 6 - 8; 7.200 (01 người x 15 ngày).<br>(14) Diễn viên chính, thứ chính (áp dụng cho tất cả các loại hình nghệ thuật): Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 2 - 8; 1.152.000 (40 người x 60 ngày).<br>(15.1) Loại hình sân khấu: Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 2 - 8; 864.000 (30 người x 60 ngày).<br>(15.2) Nhạc công: Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 2 - 8; 2.592.000 (90 người x 60 ngày).<br>(15.3) Hợp xướng, tốp hát bè...: Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 2 - 8; 5.760.000 (200 người x 60 ngày).<br>(15.4) Diễn viên múa: Hạng chức danh: Diễn viên, Bậc 2 - 8; 8.640.000 (300 người x 60 ngày).<br>Mục 3. Địa điểm, hệ thống kỹ thuật, phụ kiện, vật tư...:<br>(1) Sân khấu (lắp đặt sân khấu sau khi đã thực hiện theo hợp đồng maket do đạo diễn, họa sĩ thống nhất): Thời gian thực hiện (Phút): Thực hiện theo Hợp đồng.<br>(2) Thi công - mỹ thuật sân khấu theo maket do họa sĩ thiết kế được đạo diễn duyệt: Thời gian thực hiện (Phút): Thực hiện theo Hợp đồng. | | |
| 1. Về Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng: Tại khoản 1, phạm vi điều chỉnh là *"chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế"* và tại khoản 2, đối tượng áp dụng *"đối với các cơ quan, đơn vị tổ chức các dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này (sau đây gọi là dịch vụ sự nghiệp công/Chương trình) và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan"*.<br>Thực tế cho thấy: Các loại hình chương trình nghệ thuật nêu trên là các chương trình mang quy mô lớn, cả về đội ngũ sáng tạo nghệ thuật, đội ngũ diễn viên, nghệ sĩ tham gia, hệ thống trang, thiết bị phục vụ biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; lại thường xuyên được cấp trên giao nhiệm vụ đột xuất, phải hoàn thành trong thời gian rất ngắn. Mặt khác, tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính nhóm 1 và nhóm 2 có đặc thù tinh giản về bộ máy, tổ chức, hạn chế về số lượng nhân sự. Khi thực hiện các chương trình thuộc phạm vi điều chỉnh trên, các đơn vị thường xuyên phải tổ chức thuê mướn nhiều, về: nhân sự sáng tạo, nghệ sĩ tham gia biểu diễn, trang thiết bị phục vụ biểu diễn,... Đặc biệt, do đặc thù nghề, các nghệ sĩ rất khó để có căn cứ so sánh giá với nhau, mỗi nghệ sĩ là duy nhất về kỹ năng chuyên môn, khả năng trình diễn, giá trị hình ảnh. Đây đều là những yếu tố lớn cấu thành lên chi phí của một chương | Nhà hát Ca Múa Nhạc Việt Nam (111/CMNVN-HC ngày 01/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>- Nhà hát Ca Múa Nhạc Việt Nam là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính, do đó, những Chương trình cụ thể giao cho đơn vị thực hiện theo hình thức "Giao nhiệm vụ thực hiện dịch vụ sử nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn". |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| trình nghệ thuật và đơn vị thường phải thực hiện theo hình thức thỏa thuận giá. Nhà hát nhận thấy hiện tại phương thức giao nhiệm vụ vẫn đang rất phù hợp cho các đơn vị thực hiện các loại hình chương trình nghệ thuật trên.<br>Vì vậy, đề nghị nghiên cứu, xem xét:<br>- Sửa đổi phạm vi điều chỉnh bao gồm: các chương trình nghệ thuật với các loại hình nghệ thuật chuyên nghiệp tiêu biểu, đặc thù. | | - Tên của nhiệm vụ được quy định thực hiện theo Danh mục tại Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, nội dung đơn vị đề xuất không nằm trong phạm vi của Thông tư này. |
| - Đối tượng áp dụng:<br>+ Loại trừ, không bao gồm các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính nhóm 1 và nhóm 2 trong đối tượng áp dụng của Thông tư này (đề nghị tiếp tục sử dụng phương thức giao nhiệm vụ, áp dụng theo quy định của Nghị định 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ và Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ). | | + Như đã giải thích nội dung ở trên, các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính thực hiện theo hình thức "Giao nhiệm vụ thực hiện dịch vụ sử nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn", do đó, áp dụng thực hiện theo Nghị định 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 và Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20/5/2015. |
| + Làm rõ hơn: áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị tổ chức, cá nhân sử dụng ngân sách nhà nước để cung cấp dịch vụ công hoặc các cơ quan, đơn vị tổ chức, cá nhân khác liên quan đến việc triển khai, cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước. Đối với các cơ quan, đơn vị tổ chức, cá nhân ngoài công lập khi triển khai, cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước có áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật tại Thông tư này không? | | + Các tổ chức, cá nhân không sử dụng ngân sách Nhà nước (đơn vị ngoài công lập) có thể tham khảo định mức tại Thông tư khi tiến hành triển khai thực hiện sự kiện cụ thể. |
| 2. Về Điều 2. Quy định chung về định mức kinh tế - kỹ thuật | | |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| - Đề nghị bổ sung khoản 2, Điều 2 từ: *"Định mức kinh tế - kỹ thuật là mức hao phí các yếu tố về lao động, vật tư, máy móc, thiết bị sử dụng để hoàn thành một đơn vị sản phẩm hoặc một khối lượng công việc nhất định, trong một điều kiện cụ thể của dịch vụ sự nghiệp công"* thành *"Định mức kinh tế - kỹ thuật là mức hao phí các yếu tố về lao động, vật tư, máy móc, thiết bị sử dụng để hoàn thành một đơn vị sản phẩm hoặc một khối lượng công việc nhất định, trong một điều kiện cụ thể của dịch vụ sự nghiệp công, là căn cứ để xác định giá, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đặt hàng phù hợp theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên".*<br>- Tại khoản 3, Điều 2 đề nghị làm rõ: Trong trường hợp hạng, bậc của các chức danh lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức không quy định như trong bảng định mức thì áp dụng như thế nào?<br>3. Về Điều 3. Nội dung định mức kinh tế - kỹ thuật<br>- Tại khoản 3, Điều 3 đề nghị xem xét, nghiên cứu: Chi tiết hơn các bảng định mức kinh tế - kỹ thuật theo quy mô cụ thể hơn:<br>Trong Phụ lục I: Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức chương trình nghệ thuật tại sân khấu trong nhà (Hội trường, Nhà hát, Rạp hát,...) đề nghị xem xét phân chia lại theo quy mô địa điểm tổ chức. Trên thực tế cho thấy quy mô hội trường, nhà hát, rạp hát có sự chênh lệch quy mô về sân khấu rất lớn. Ví dụ, để sử dụng hội trường Trung tâm hội nghị quốc gia thường bố trí từ 300 - 400 diễn viên, yêu cầu về thiết kế, quy mô sân khấu biểu diễn, trang thiết bị kỹ thuật lớn không kém các sân khấu ngoài trời. Trong khi đó các hội trường của Trung tâm văn hóa cấp huyện, tỉnh thường lại có quy mô nhỏ hơn nhiều.<br>4. Về các phụ lục định mức kinh tế - kỹ thuật<br>- Đề nghị Cục Nghệ thuật biểu diễn xem xét, nghiên cứu mở rộng quy chuẩn về hạng, bậc của các chức danh lao động trong phụ lục.<br>Trong quá trình thực hiện, có nhiều chức danh lao động như: họa sỹ thiết kế mỹ thuật sân khấu, người thiết kế sân khấu, dẫn chương trình, kỹ thuật âm thanh, ánh sáng, màn hình LED; đặc biệt các khối tham gia chủ yếu như tổng đạo diễn, biên đạo múa, chỉ huy dàn nhạc, nhạc sĩ sáng tác, diễn viên chính, thứ chính,... do đặc thù nghề lực lượng tham gia chủ yếu, hiệu quả lại là lực lượng trẻ hiện đang được xếp hoặc tương đương bậc thấp trong khung ngạch, bậc.<br>- Đề nghị xem xét về định mức thời gian tổ chức chương trình hiện đang xây dựng mức tối đa thời lượng là 30 ngày. Do quy mô, tính chất có nhiều chương trình thời gian thực hiện bao gồm cả công tác chuẩn bị, sáng tạo, luyện tập,... kéo dài hơn 30 ngày. | | - Về nội dung kiến nghị của đơn vị tại các "Mục 2, 3, 4", đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>(Nhà hát Ca Múa Nhạc Việt Nam) nay là Nhà hát Ca, Múa, Nhạc Quốc gia Việt Nam là đơn vị có tên và nhân sự tham gia trong thành phần Tổ Soạn thảo xây dựng Thông tư, đã tham gia họp cũng như nhận văn bản đề nghị góp ý nhiều lần nhưng vẫn không hiểu về bản chất và nội dung xây dựng Thông tư này, vì vậy, đơn vị chủ trì soạn thảo không có nghĩa vụ giải thích nội dung này.<br>Đề nghị đơn vị cần rút kinh nghiệm sâu sắc và nghiêm túc trong công tác phối hợp với đơn vị chủ trì soạn thảo để thực hiện nhiệm vụ Lãnh đạo Bộ giao. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| - Đề nghị xem xét về định mức diễn viên chính, thức chính, phụ: về bậc, về số lượng, ngày công tối đa chưa phù hợp khi xây dựng cùng mức đối với các loại hình, địa điểm tổ chức, quy mô lớn, nhỏ, số lượng các tiết mục nhiều, ít khác nhau.<br>- Đề nghị xem xét, nghiên cứu phần định mức về nhạc sĩ sáng tác, biên đạo, trợ lý biên đạo,... Các chức danh lao động này khi xác định mức giá thường căn cứ vào quy mô lớn, nhỏ, số lượng các tiết mục. Đề nghị Cục Nghệ thuật biểu diễn xem xét xây dựng định mức cho một số chức danh lao động định giá theo quy mô, số lượng tiết mục cụ thể và có hệ số tăng/giảm theo số lượng tiết mục, tác phẩm khi có sự tăng/giảm so với định mức. | | |
| Sau khi nghiên cứu dự thảo thông tư, Nhà hát Nghệ thuật Đương đại Việt Nam có những ý kiến như sau:<br>Nhà hát Nghệ thuật Đương đại Việt Nam là đơn vị tự chủ hoàn toàn về chi thường xuyên vì vậy trong hoạt động biểu diễn các chương trình nghệ thuật Nhà hát luôn đề cao sự chủ động, linh hoạt, đổi mới để đem lại hiệu quả từ đó có những chương trình nghệ thuật đậm đà bản sắc văn hóa. Ngoài ra là đơn vị tự chủ nên Nhà hát luôn chú trọng việc tinh gọn bộ máy làm việc, để vừa đảm bảo hiệu quả công việc nhưng cũng đảm bảo nguồn thu nhập chi trả cho các cán bộ, nhân viên, diễn viên trong đơn vị.<br>Đối với Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng: Tại khoản 1, phạm vi điều chỉnh là "*chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế*" và tại khoản 2, đối tượng áp dụng "*đối với các cơ quan, đơn vị tổ chức các dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này (sau đây gọi là dịch vụ sự nghiệp công/Chương trình) và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan*" sẽ không phù hợp đối với đơn vị tự chủ về chi thường xuyên như Nhà hát nghệ thuật Đương đại Việt Nam. Thực tế cho thấy các loại hình chương trình nghệ thuật nêu trên là các chương trình mang quy mô lớn, cả về đội ngũ sáng tạo nghệ thuật, đội ngũ diễn viên, nghệ sĩ tham gia, hệ thống trang, thiết bị phục vụ biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; Mặt khác, tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính nhóm 1 và nhóm 2 có đặc thù tinh giản về bộ máy, tổ chức, hạn chế về số lượng nhân sự. Khi thực hiện các chương trình thuộc phạm vi điều chỉnh trên, các đơn vị thường xuyên phải tổ chức thuê mướn nhiều, về: nhân sự sáng tạo, nghệ sĩ tham gia biểu diễn, trang thiết bị phục vụ biểu diễn,...Đặc biệt do đặc thù nghề vậy nên với mỗi chương trình sẽ luôn yêu cầu sự sáng tạo, đổi mới để thu hút khán giả cũng như phù hợp với nội dung chương trình nghệ thuật, do vậy đối với thành phần sáng tạo như Tác giả Kịch bản, Đạo diễn, Biên đạo, Nhạc sỹ, Họa sỹ thiết kế, Dẫn chương trình,… qua mỗi chương trình Nhà hát sẽ có sự kết hợp với những nhân sự bên ngoài, mời các chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực tham gia để tăng sự sáng tạo ngoài nhân sự cơ hữu | Nhà hát Nghệ thuật Đương đại Việt Nam (173/CV-NHĐĐ ngày 02/7/2025) | Tương tự như nội dung đã giải thích đối với Nhà hát Ca, Múa, Nhạc Việt Nam, đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>- Nhà hát Nghệ thuật Đương đại Việt Nam là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính, do đó, những Chương trình cụ thể giao cho đơn vị thực hiện theo hình thức "Giao nhiệm vụ thực hiện dịch vụ sử nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn", do đó, áp dụng thực hiện theo Nghị định 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 và Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20/5/2015.<br>- Bên cạnh đó, đơn vị có tên và nhân sự tham gia thành phần Tổ Soạn thảo xây dựng Thông tư, đã tham gia họp cũng như nhận văn bản đề nghị góp ý nhiều lần nhưng vẫn không hiểu về bản chất và nội dung xây dựng Thông tư này, vì vậy, đơn vị chủ trì soạn thảo không có nghĩa vụ giải thích nội dung này. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| của Nhà hát. Ngoài ra với mỗi chương trình nghệ thuật các diễn viên ca, diễn viên múa luôn là yếu tố thu hút khán giả và cũng là linh hồn, người truyền tải thông điệp chính của chương trình vậy nên mỗi chương trình tùy thuộc vào nội dung, chủ đề sẽ cần những nghệ sỹ khác nhau và việc chỉ lấy nguồn lực tại đơn vị sẽ không thể thực hiện được điều đó vậy nên Nhà hát bắt buộc phải thuê thêm các nghệ sỹ ngoài để đảm bảo phù hợp với nội dung, chủ đề của từng chương trình trong khi đó các nghệ sĩ rất khó để có căn cứ so sánh giá với nhau, mỗi nghệ sĩ là duy nhất về kỹ năng chuyên môn, khả năng trình diễn, giá trị hình ảnh. Đây đều là những yếu tố lớn cấu thành lên chi phí của một chương trình nghệ thuật và đơn vị thường phải thực hiện theo hình thức thỏa thuận giá. Nhà hát nhận thấy hiện tại phương thức giao nhiệm vụ vẫn đang rất phù hợp cho các đơn vị thực hiện các loại hình chương trình nghệ thuật trên. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu, xem xét: - Sửa đổi phạm vi điều chỉnh bao gồm: các chương trình nghệ thuật với các loại hình nghệ thuật chuyên nghiệp tiêu biểu, đặc thù. - Đối tượng áp dụng: + Loại trừ, không bao gồm các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính nhóm 1 và nhóm 2 trong đối tượng áp dụng của Thông tư này (đề nghị tiếp tục sử dụng phương thức giao nhiệm vụ, áp dụng theo quy định của Nghị định 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ và Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ).<br>Đối với nội dung xếp hạng, bậc của một số thành phần sáng tạo như họa sỹ thiết kế mỹ thuật sân khấu, người thiết kế sân khấu, dẫn chương trình, kỹ thuật âm thanh, ánh sáng, màn hình LED; đặc biệt các khối tham gia chủ yếu như tổng đạo diễn, biên đạo múa, chỉ huy dàn nhạc, nhạc sĩ sáng tác, diễn viên chính, thứ chính,….do đặc thù nghề lực lượng tham gia chủ yếu, hiệu quả lại là lực lượng trẻ hiện đang được xếp hoặc tương đương bậc thấp trong khung ngạch, bậc. Ngoài ra trong trường hợp hạng, bậc của các chức danh lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức không quy định như trong bảng định mức thì áp dụng như thế nào. Đề nghị Cục Nghệ thuật biểu diễn xem xét, làm rõ và nghiên cứu mở rộng quy chuẩn về hạng, bậc của các chức danh lao động trong phụ lục.<br>Đối với nội dung về định mức thực hiện của Tổng Đạo diễn, Biên đạo múa, diễn viên chính là những thành phần sẽ theo sát chương trình từ những ngày đầu tiên đến khi chương trình thực hiện vậy nên việc để thời gian thực hiện là 15 ngày chỉ bằng một nửa so với thời gian làm việc của trợ lý Đạo diễn hay trợ lý Biên đạo, diễn diễn phụ sẽ không phù hợp và đúng với thực tế công việc. Ngoài ra với các thành phần Nhạc sỹ sáng tác, biên đạo, trợ lý biên đạo… là các chức danh lao động khi xác định mức giá thường căn cứ vào quy mô chương trình, số lượng các tiết mục. Vì vậy đề nghị Cục Nghệ thuật biểu diễn xem xét xây dựng định mức cho một số chức danh lao động định giá theo quy mô, số lượng tiết mục cụ thể. | | Đề nghị đơn vị cần rút kinh nghiệm sâu sắc và nghiêm túc trong công tác phối hợp với đơn vị chủ trì soạn thảo để thực hiện nhiệm vụ Lãnh đạo Bộ giao. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| Đối với nội dung định mức về thời gian tổ chức chương trình hiện đang xây dựng mức tối đa là 30 ngày tuy nhiên có nhiều chương trình do tính chất, quy mô lớn nên thời gian chuẩn bị và thực hiện thường kéo dài hơn 30 ngày. Đề nghị xem xét tăng định mức về thời gian tổ chức. | | |
| 1. Đối với việc quy định hạng chức danh tham gia: Không phù hợp với tình hình thực tế.<br>2. Đối với quy định về họa sỹ thiết kế mỹ thuật sân khấu, con rối, phục trang, đạo cụ, người thiết kế âm thanh, ánh sáng: Không tính định mức do đã được quy định trong Điều 10 Quyết định 21/2015/NĐ-CP.<br>3. Đối với vị trí Tác giả, đạo diễn, biên đạo múa, chỉ huy dàn nhạc, nhạc sỹ sáng tác (chưa có trợ lý biên đạo múa; trợ lý chỉ huy dàn nhạc; nhạc sỹ phối khí, biên tập): Không tính định mức do đã được quy định trong Điều 10 Quyết định 21/2015/NĐ- CP.<br>4. Đối với Diễn viên chính, thứ chính, diễn viên phụ: Tùy theo từng loại hình nghệ thuật, tùy theo yêu cầu của từng đêm diễn, số lượng diễn viên tham gia sẽ khác nhau nên việc quy định số lượng diễn viên tham gia sẽ gây khó khăn cho việc thực hiện, ảnh hưởng đến hiệu quả và chất lượng của chương trình.<br>5. Với quy định công tập tính bằng ngày sẽ không đảm bảo được mức bồi dưỡng cho diễn viên, viên chức và người lao động.<br>6. Âm thanh, ánh sáng, màn hình Led: 01 bộ: Không đảm bảo được chất lượng của chương trình.<br>7. Trang phục: 300 bộ: tùy từng loại hình. Với chương trình lớn số trang phục theo định mức này chưa chắc đảm bảo được.<br>8. Đạo cụ: 02 gói: Với định mức này trong chương trình lớn chưa chắc chắn đảm bảo được yêu cầu đề ra.<br>9. Tổ ghi âm, ghi hình với số lượng 05 người không đảm bảo được việc thực hiện có hiệu quả. | Nhà hát Cải lương Việt Nam (145/NHCL ngày 02/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình toàn bộ nội dung kiến nghị tại văn bản của đơn vị như sau:<br>Đối với các nội dung đơn vị kiến nghị, đơn vị chủ trì soạn thảo đã áp dụng các quy định hiện hành (trong đó gồm Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ "Quy định về nhuận bút, thù lao, đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật" và các quy định pháp luật liên quan...). Bên cạnh đó, (Nhà hát Cải lương Việt Nam) nay là Nhà hát Sân khấu truyền thống Quốc gia Việt Nam có tên và nhân sự tham gia thành phần Tổ Soạn thảo xây dựng Thông tư, đã tham gia họp cũng như nhận văn bản đề nghị góp ý nhiều lần nhưng vẫn không hiểu về bản chất và nội dung cũng như thể hiện sự thiếu trách nhiệm trong quá trình xây dựng Thông tư. Do đó, đề nghị đơn vị cần rút kinh nghiệm sâu sắc và nghiêm túc trong công tác phối hợp với đơn vị chủ trì soạn thảo để thực hiện nhiệm vụ Lãnh đạo Bộ giao. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| Sau khi nghiên cứu nội dung, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bình Thuận có ý kiến như sau:<br>Hiện nay, các đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp thuộc các Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch ở các tỉnh, với số lượng viên chức đang công tác hầu hết đang giữ ngạch hoặc hạng chức danh nghề nghiệp hạng III, IV chiếm đa số. Đặc biệt ở các đơn vị nghệ thuật cấp tỉnh chức danh chỉ đạo nghệ thuật, đạo diễn, biên đạo dàn dựng, sáng tác tác phẩm rất ít, chưa đủ điều kiện để bổ nhiệm vào các chức danh cao hơn, đa phần các đơn vị sử dụng lực lượng tại chỗ để biên đạo, dàn dựng. Tuy nhiên, trong dự thảo quy định đối với các chức danh này phải là viên chức hạng I, II là quá cao, gây nhiều khó khăn cho các đơn vị trong việc chỉ đạo dàn dựng các tác phẩm theo các chương trình biểu diễn; từ đó cần điều chỉnh quy định chức danh thấp hơn để các đơn vị nghệ thuật ở các tỉnh, thành sử dụng nhân lực hiện có tại đơn vị để tiết kiệm nhân lực, chi phí phục vụ cho hoạt động nghệ thuật cụ thể:<br>1. Tại điểm 4, điểm 5, khoản 2, phụ lục 1 và điểm 4, điểm 5, khoản 2, phụ lục 2: Hội đồng nghệ thuật, chỉ đạo nghệ thuật theo dự thảo Thông tư chỉ những người đang hưởng lương hạng I và tương đương thì quá cao so với quy định. Nên sửa đổi hạng chức danh nghề nghiệp tham gia là hạng I - III. Bởi Theo Điều 2 Thông tư số 08/2024/TT-BVHTTDL, ngày 18/10/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có quy định "Thành phần của hội đồng nghệ thuật gồm đại diện là lãnh đạo cơ quan nhà nước, nhà quản lý, chuyên gia có uy tín, kinh nghiệm trong lĩnh vực nghệ thuật. Hiện nay tại các tỉnh, địa phương đa số hội đồng nghệ thuật, chỉ đạo nghệ thuật là lãnh đạo tỉnh, ngành hoặc là nghệ sĩ Nhân dân, nghệ sĩ ưu tú, người có kinh nghiệm và có hiểu biết về nghệ thuật biểu diễn. Từ đó nên quy định hạng I mới được tham gia vào hội đồng nghệ thuật, chỉ đạo nghệ thuật thì quá cao, cần xem xét sao cho phù hợp với tình hình thực tế.<br>2. Tại khoản 3, điểm 1, phụ lục 1 và điểm 3, khoản 1, phụ lục 2: "Thẩm định đề án, kế hoạch, kịch bản chương trình nghệ thuật, thiết kế sân khấu, âm thanh, ánh sáng…". Nên để hạng chức danh tham gia là hạng A2 - A3. Vì hầu hết trong các đơn vị nghệ thuật cấp tỉnh hiện nay hiện đang giữ ngạch lương, hạng chức danh nghề nghiệp của công chức, viên chức đang giữ hạng III trở lên, nhưng họ có kinh nghiệm, có năng lực chuyên môn đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ đặt ra.<br>3. Tại điểm 8, điểm 10, khoản 2, phụ lục 1 và điểm 8, điểm 10, khoản 2, phụ lục 2 dự thảo quy định: Biên đạo múa, nhạc sĩ sáng tác là hạng I là quá cao so với đơn vị nghệ thuật của các địa phương. Ở nội dung này dự thảo có thể không quy định hạng chức danh để thực hiện nhiệm vụ này. Bởi lẽ, hiện nay ở đơn vị nghệ thuật cấp tỉnh, địa phương, viên chức biên đạo múa, | Sở VHTTDL Bình Thuận (1879/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 30/6/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình toàn bộ nội dung kiến nghị tại văn bản của địa phương như sau:<br>Các sự kiện tổ chức quy định tại Thông tư là những Chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị quan trọng cấp Nhà nước, do đó, các thành phần thực hiện Chương trình là đội ngũ có trình độ chuyên môn, uy tín, tầm ảnh hưởng lớn (trong nước và quốc tế) ở lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn và trong xã hội. Vì vậy, trường hợp khi tổ chức sự kiện cấp Nhà nước tại mỗi địa phương, căn cứ lực lượng nhân sự thực tế của mỗi địa phương đáp ứng đầy đủ các tiêu chí quy định tại Thông tư để lựa chọn, bổ sung vào các thành phần thực hiện Chương trình. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| sáng tác ở hạng I rất hiếm; đa phần biên đạo dàn dựng tiết mục múa, sáng tác chủ yếu là các đơn vị phân công nhiệm vụ cho cán bộ phòng Nghệ thuật là diễn viên có năng khiếu, hiểu biết về nghệ thuật và có kinh nghiệm lâu năm thực hiện công tác dàn dựng. Mặt khác, kinh phí hoạt động được cấp rất thấp nên không đủ để thuê biên đạo, nhạc sĩ sáng tác bên ngoài. Nếu vẫn quy định hạng chức danh thực hiện nhiệm vụ này thì nên sửa đổi hạng chức danh nghề nghiệp tham gia là hạng I - III | | |
| **1. Nội dung đề nghị chỉnh sửa, bổ sung**<br>Tại phần phụ lục I, II, mục 2. Cấp bậc lao động yêu cầu, trong phần biểu số thứ tự thứ 4 "Hội đồng nghệ thuật" hạng chức danh tham gia đề nghị bổ sung thêm hạng diễn viên II cho phù hợp với tình hình thực tế tại các địa phương.<br>**2.** Các nội dung còn lại nhất trí với dự thảo. | Sở VHTTDL Lai Châu (1468/SVHTTDL-QLVH&GĐ ngày 01/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>Các sự kiện tổ chức quy định tại Thông tư là những Chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị quan trọng cấp Nhà nước, do đó, các thành phần thực hiện Chương trình là đội ngũ có trình độ chuyên môn, uy tín, tầm ảnh hưởng lớn (trong nước và quốc tế) ở lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn và trong xã hội. Vì vậy, trường hợp khi tổ chức sự kiện cấp Nhà nước tại mỗi địa phương, căn cứ lực lượng nhân sự thực tế của mỗi địa phương đáp ứng đầy đủ các tiêu chí quy định tại Thông tư để lựa chọn, bổ sung vào các thành phần thực hiện Chương trình. |
| 1. Về cơ bản, nhất trí với dự thảo Thông tư của Bộ về định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu, năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận, phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế.<br>2. Góp ý cụ thể:<br>- Đối với định mức về âm thanh, ánh sáng cần chi tiết hơn để làm cơ sở tính giá dịch vụ sau khi định mức được phê duyệt; bổ sung chi phí lao động gián tiếp (quản lý, phục vụ,…). | Sở VHTT Hà Nội (2719/SVHTT-QLNT ngày 01/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>- Đối với nội dung về trang thiết bị âm thanh, sánh sáng: Trong thực tế, khi tổ chức Chương trình nghệ |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| - Tại dự thảo định mức *"Thời gian thực hiện"* có một số nội dung như: thực hiện theo hợp đồng, thực hiện theo quy mô từng Chương trình, căn cứ sự kiện cụ thể, thực hiện theo quy định chế độ báo chí, xuất bản chưa có chi tiết định mức cụ thể, như vậy sẽ gặp khó khăn trong quá trình tính đơn giá dịch vụ. Để có cơ sở xây dựng đơn giá dịch vụ, đề nghị cơ quan soạn thảo xây dựng chi tiết các hạng mục nêu trên. | | thuật thuộc sự kiện chính trị lớn, quan trọng của đất nước, trang thiết bị kỹ thuật (âm thanh, ánh sáng...) yêu cầu công nghệ hiện đại, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn xã hội, do đó, các Chương trình khi thực hiện sẽ thuê phần thiết bị này của các tổ chức, doanh nghiệp chuyên cung cấp thiết bị. Do tính đặc thù về phát triển, thay đổi hàng ngày, hàng giờ của các thiết bị kỹ thuật công nghệ, nếu liệt kê chi tiết tại Thông tư khi ban hành sẽ không còn phù hợp với thực tiễn phát triển của khoa học - công nghệ, dẫn đến bất cập (cũ, nhanh lạc hậu) về tính quy định của Thông tư. Vì vậy, các Chương trình sẽ thực hiện hợp đồng hoặc đấu thầu máy móc thiết bị phục vụ, tùy theo khối lượng trang thiết bị thực hiện tại thời điểm cụ thể để làm căn cứ thực hiện Chương trình.<br>+ Nội dung *"bổ sung chi phí lao động gián tiếp (quản lý, phục vụ,...)"*: Các thành phần nhân sự này nằm trong các Tiểu ban đã được quy định đầy đủ tại dự thảo Thông tư.<br>- Nội dung kiến nghị của địa phương đã được viện dẫn và hướng dẫn tại dự thảo Thông tư, gồm: Thông tư số 13/2022/TT-TTBTTTT ngày 26/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông "Quy |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| | | định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên, đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông"; Thông tư số 05/2024/TT-BTTTT ngày 14/6/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông "Hướng dẫn xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực báo chí thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông". |
| 1. Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo "Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế" do Cục Nghệ thuật biểu diễn soạn thảo.<br>2. Ý kiến bổ sung:<br>- Trong dự thảo Thông tư, các chức danh như đạo diễn, biên đạo múa, nhạc sĩ sáng tác, phối khí, biên tập… đều được quy định định mức về thời gian và chức danh chuyên môn. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều đơn vị nghệ thuật công lập không có đủ nhân lực chuyên môn thuộc các chức danh này trong biên chế. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định: Trong trường hợp đơn vị thuê nhân lực chuyên môn nêu trên thì được phép áp dụng mức chi theo Điều 10 Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 quy định về nhuận bút, thù lao, đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật khác khi thuê mướn người ngoài để thực hiện các chức danh chuyên môn như: Tổng đạo diễn, biên đạo múa, nhạc sĩ sáng tác, nhạc sĩ phối khí, tác giả kịch bản...<br>Việc áp dụng mức khung cụ thể theo Nghị định số 21/2015/NĐ-CP là cần thiết, đảm bảo có cơ sở pháp lý rõ ràng để xác định chi phí, tránh vướng mắc khi thanh quyết toán hoặc kiểm toán.<br>- Về Bậc của các diễn viên: Tại Phụ luc dự thảo quy định "bậc 6 - 8" đối với các hạng diễn viên III, IV khi tính định mức lao động cho các vai diễn chính, phụ, diễn viên múa. Tuy nhiên, thực tế tại các đơn vị nghệ thuật công lập, nhiều diễn viên trẻ đang hưởng bậc 1 - 5 vẫn đảm | Sở VHTTDL Hà Tĩnh (1598/SVHTTDL-QLVH6 ngày 01/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>- Việc áp dụng quy định tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP của Chính phủ sẽ áp dụng về việc "Giao nhiệm vụ thực hiện dịch vụ sự nghiệp công" áp dụng cho các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ. Việc tính theo ngày công và hệ số lương quy định hiện nay tại Thông tư để áp dụng thực hiện các Chương trình của Nhà nước đặt hàng.<br>- Chương trình nghệ thuật quy định tại Thông tư thuộc sự kiện chính trị lớn, quan trọng của cấp |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| nhận đầy đủ vai trò biểu diễn chuyên nghiệp. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét mở rộng phạm vi bậc lương áp dụng từ bậc 1 đến bậc 8, hoặc không giới hạn bậc trong từng hạng, mà chỉ cần đúng mã số chức danh, đảm bảo tính thực tiễn và linh hoạt trong áp dụng định mức nhân công. | | Nhà nước, do đó, yêu cầu đảm bảo trình độ, kỹ năng chuyên nghiệp của từng lớp - lang về kỹ thuật và diễn xuất. Vì vậy, trường hợp khi tổ chức sự kiện cấp Nhà nước tại mỗi địa phương, căn cứ lực lượng nhân sự thực tế của mỗi địa phương đáp ứng đầy đủ các tiêu chí quy định tại Thông tư để lựa chọn, bổ sung vào các thành phần thực hiện Chương trình. |
| Sau khi nghiên cứu dự thảo Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Lạng Sơn cơ bản nhất trí với nội dung, hình thức Thông tư và có một sô góp ý như sau:<br>**1. Về tên dự thảo Thông tư:** tên thông tư còn dài, liệt kê nhiều đôi tượng dẫn đến khó nhớ, khó sử dụng trong thực tiễn quản lý và tra cứu văn bản; đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, có thể rút gọn thành: *"**Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị và kỷ niệm các sự kiện lớn**"*.<br>**2. Về phụ lục I, II:**<br>- Đề nghị xem xét quy định định mức chi tiết cho chương trình vừa và nhỏ, dự thảo Thông tư hiện nay chủ yếu định mức theo các chương trình lớn, chưa có khung cho sự kiện quy mô cấp xã, cấp tỉnh rất phổ biến ở địa phương hiện nay.<br>- Tại Phần ghi chú: "…*Căn cứ tính chất, quy mô cụ thể của từng Chương trình để tính định mức phù hợp hoặc giảm 480 phút (01 ngày) tính theo bước số nhảy, mỗi 480 phút (01 ngày) được tính trừ đi 05% của tổng định mức…"* Đề nghị quy định rõ hơn đôi với trường hợp Ban | Sở VHTTDL Lạng Sơn (1650/SVHTTDL-QLVH&GĐ ngày 03/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>1. Tên của nhiệm vụ được quy định thực hiện theo Danh mục tại Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch. Vì vậy, nội dung địa phương đề xuất không nằm trong phạm vi của Thông tư này.<br>2. Giải trình kiến nghị của địa phương tại Mục *"2. Về phụ lục I, II"*, đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>Định mức kinh tế - kỹ thuật tại Phụ lục Thông tư quy định mức tối đa để thực hiện 01 (một) |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| Tổ chức, Ban chỉ đạo, các tiểu ban… có số lượng người ít hơn hoặc nhiều hơn so với bảng định mức. | | Chương trình. Căn cứ vào điều kiện thực tế và quy mô của từng Chương trình cụ thể, cơ quan, đơn vị xem xét xác định, áp dụng định mức cho phù hợp, làm cơ sở để xây dựng dự toán các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công. Do đó, khi xây dựng Chương trình quy mô nhỏ hơn thì áp dụng dưới mức tối đa quy định tại Thông tư, đảm bảo đúng, đủ, phù hợp với quy mô Chương trình |
| 1. Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định định mức kinh tế - kỹ thuật đối với nghệ nhân, diễn viên quần chúng tham gia tập luyện và biểu diễn chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu.<br>*Lý do:* Đối với các tỉnh, thành phố các chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu có sự tham gia của lực lượng nghệ nhân, diễn viên quần chúng. Tuy nhiên, dự thảo Thông tư chưa quy định rõ định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các đối tượng này khi tham gia tập luyện và biểu diễn chương trình nghệ thuật. | Sở VHTTDL Điện Biên (2321/SVHTTDL-VP ngày 30/6/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>1. Thông tư này quy định cho các hoạt động nghệ thuật biểu diễn chuyên nghiệp, trong thực tế, trường hợp địa phương khi tổ chức thực hiện Chương trình đề nghị thực hiện đúng về thành phần nhân sự đảm bảo tính chuyên nghiệp thuộc lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn. Trường hợp sử dụng lực lượng là nghệ nhân, diễn viên quần chúng (nếu có) đề nghị thực hiện theo Thông tư số 10/2024/TT-BVHTTDL ngày 06/11/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch "Quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ; hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng; tuyên truyền lưu động; cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị" do Cục |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| 2. Đề nghị xem xét điều chỉnh giảm định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu trong nhà và đồng thời tăng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu ngoài trời. Vì chương trình nghệ thuật tại sân khấu ngoài trời thường có quy mô lớn hơn chương trình nghệ thuật tại sân khấu trong nhà. | | Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện chủ trì soạn thảo.<br>2. Trong thực tế khi tổ chức sự kiện chính trị quan trọng của Đảng và Nhà nước, yếu tố trong nhà hay ngoài trời chỉ khác nhau về không gian thực hiện, không ảnh hưởng tới quy mô, tính chất khi thực hiện Chương trình cụ thể. Do đó, kiến nghị của địa phương về nội dung này là chưa hiểu bản chất cốt lõi về tính nghệ thuật khi thực hiện một (01) Chương trình, sự kiện cụ thể. Bên cạnh đó, định mức kinh tế - kỹ thuật tại Phụ lục Thông tư quy định mức tối đa để thực hiện 01 (một) Chương trình. Căn cứ vào điều kiện thực tế và quy mô của từng Chương trình cụ thể, cơ quan, đơn vị xem xét xác định, áp dụng định mức cho phù hợp, làm cơ sở để xây dựng dự toán các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công. Vì vậy, khi xây dựng Chương trình quy mô nhỏ hơn thì áp dụng dưới mức tối đa quy định tại Thông tư, đảm bảo đúng, đủ, phù hợp với quy mô Chương trình. |
| 3. Đề nghị bổ sung quy định rõ định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật theo từng quy mô, cấp độ, tính chất và theo thời lượng của từng chương trình thay vì chỉ quy định đối với định mức chương trình trong nhà và ngoài trời. | | 3. Thông tư xây dựng trên tiêu chí đảm bảo tính khoa học, "logic", đầy đủ nội dung, ngắn gọn, tránh rườm rà, dài dòng. Do đó, nội dung kiến nghị của địa phương thể hiện sự nghiên cứu chưa kỹ nội |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| 4. Theo dự thảo Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức chương trình nghệ thuật do Cục Nghệ thuật biểu diễn tham mưu với dự thảo Thông tư Quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức ngày hội, giao lưu, liên hoan văn hóa, thể thao và du lịch do Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam tham mưu có sự chênh lệch rất cao. Đề nghị Cục Nghệ thuật biểu diễn phối hợp với Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam tham mưu cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành định mức trong 02 dự thảo Thông tư đảm bảo tính thống nhất, phù hợp. | | dung dự thảo Thông tư, vì vậy, không cần thiết bổ sung nội dung kiến nghị này.<br>4. Nội hàm của Thông tư này quy định đối với hoạt động tổ chức một (01) Chương trình nghệ thuật chuyên nghiệp phục vụ nhiệm vụ chính trị cụ thể của Đảng và Nhà nước, khác với hoạt động tổ chức ngày hội, giao lưu, liên hoan văn hóa, thể thao và du lịch do Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam tham mưu. Tương tự nội dung giải thích tại kiến nghị của địa phương tại "mục 1", khi địa phương thực hiện hoạt động tổ chức một (01) sự kiện như nội dung kiến nghị, sẽ tham chiếu và thực hiện Thông tư số 03/2026/TT-BVHTTDL ngày 26/3/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch "Quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ bảo tồn, phục dựng, tái hiện và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc; sưu tầm, bảo quản, trưng bày giới thiệu các tài liệu, hiện vật văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào các dân tộc Việt Nam; bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một" do Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam chủ trì soạn thảo. |
| 5. Đề nghị giảm định mức đối với các nội dung tại Phụ lục I, Phụ lục II: Giảm định mức đối với trợ lý tổng đạo diễn, trợ lý biên đạo múa, nhạc công, do dự thảo Thông tư quy định | | 5. Các định mức đối với trợ lý tổng đạo diễn, trợ lý biên đạo |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| định mức đối với các nội dung này cao hơn định mức của tổng đạo diễn, biên đạo múa và nhạc sỹ sáng tác là chưa phù hợp. | | múa, nhạc công tại Phụ lục cao hơn định mức của tổng đạo diễn, biên đạo múa và nhạc sỹ sáng tác là phù hợp. Lý do: Trong thực tế, các đội ngũ này thực hiện giúp việc, trực tiếp dàn dựng theo ý tưởng sáng tạo của tổng đạo diễn, biên đạo múa và nhạc sỹ sáng tác, bám sát quá trình tập luyện của lực lượng nghệ sĩ, diễn viên, Vì vậy, định mức của đội ngũ trợ lý tổng đạo diễn, trợ lý biên đạo múa, nhạc công tại Phụ lục cao hơn định mức của tổng đạo diễn, biên đạo múa và nhạc sỹ sáng tác là hoàn toàn đúng và hợp lý với thực tế. |
| 1. Cơ bản nhất trí với dự thảo Thông tư Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế do Cục Nghệ thuật biểu diễn soạn thảo.<br>2. Đề nghị nghiên cứu, điều chỉnh một số nội dung sau:<br>(1) Tại phụ lục I, II: Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu trong nhà (Hội trường, Nhà hát, Rạp hát...), Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu ngoài trời (Quảng trường, sân vận động); **Đề nghị bỏ cột hạng chức danh tham gia**. **Lý do:** Hiện nay, các chương trình nghệ thuật quy mô lớn đều thực hiện theo hình thức đấu thầu rộng rãi, có nghĩa là các doanh nghiệp có chức năng tổ chức biểu diễn các chương trình nghệ thuật sẽ tham gia thực hiện nếu trung thầu, mà hiện nay trong Thông tư quy định rõ các hạng viên chức, ngạch bậc các chức danh khi tham gia thì không phù hợp với thực tế. Trong khi đó chương trình Nghệ thuật lớn huy động hàng trăm nghệ sĩ diễn viên trở lên, có sự tham gia của diễn viên chuyên và không chuyên, thì Đoàn Nghệ thuật thuộc đơn vị nhà nước sẽ không có đủ diễn viên theo hạng, ngạch bậc, vì vậy tính khả thi không cao. | Sở VHTTDL Quảng Ninh (2269/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 04/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br><br>2. (1). Nội dung "Điều 4. Tổ chức thực hiện" tại dự thảo Thông tư: "*Căn cứ định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư này, các bộ, ngành, cơ quan trung ương xem xét, quyết định áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật cụ thể phù hợp với điều kiện của đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý*". Như vậy, đối tượng áp dụng là các hạng chức danh đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập. |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| | | Việc đấu thầu như kiến nghị của địa phương đối với các doanh nghiệp có chức năng tổ chức biểu diễn không thuộc phạm vi đối tượng áp dụng của Thông tư này. Bên cạnh đó, các Chương trình quy định trong Thông tư là những sự kiến chính trị lớn của Đảng và Nhà nước, do đó khi thực hiện, cần huy động lực lượng nghệ sĩ, diễn viên... của các đơn vị nghệ thuật trên toàn quốc tùy theo quy mô, tính chất của từng Chương trình cụ thể. Vì vậy, các Đoàn Nghệ thuật của địa phương như kiến nghị chỉ thực hiện những Chương trình có tính chất đơn giản và quy mô nhỏ, đương nhiên không thể đủ nhân lực cũng như trình độ để thực hiện một (01) Chương trình có tính chất và quy mô lớn. |
| (2) Một số nội dung như: chỉ đạo nghệ thuật, đạo diễn, biên đạo múa, biên kịch, chỉ huy dàn nhạc.v.v... được quy định cụ thể trong Nghị định 21/2015/NĐ-CP, ngày 14/2/2015 của Chính phủ về việc Quy định nhuận bút, thù lao với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, kinh phí nhuận bút tính theo thời gian vở diễn, địa điểm biểu diễn, vì vậy trong Phụ lục 1 và 2 tính theo ngày công là chưa phù hợp và thống nhất các văn bản quy định liên quan. | | (2). Mức thù lao tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP của Chính phủ sẽ áp dụng về việc "Giao nhiệm vụ thực hiện dịch vụ sự nghiệp công" áp dụng cho các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ. Việc tính theo ngày công và hệ số lương quy định hiện nay tại Thông tư để áp dụng thực hiện các Chương trình của Nhà nước đặt hàng. |
| (3) Dự thảo cần nghiên cứu bổ sung quy định hệ số định mức chi phí linh hoạt theo vùng, miền, khu vực địa lý hoặc hệ số điều chỉnh theo điều kiện đặc thù đảm bảo phù hợp điều kiện | | (3) Nội dung địa phương kiến nghị theo vùng, miền, khu vực địa lý không nằm trong nội dung |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| thực tế do mức chi phí thuê nhân sự, thiết bị, các chi phí hậu cần, dịch vụ liên quan có sự chênh lệch nhiều giữa các thành phố lớn, khu vực đô thị với khu vực nông thôn, miền núi, hải đảo.<br><br>(4) Về danh mục các hạng mục định mức cần bổ sung các định mức hỗ trợ các chi phí khác liên quan như: bảo vệ, an ninh trật tự; Chi phí về giấy phép tổ chức chương trình, bản quyền âm nhạc, tác phẩm (nếu có). Trong dự thảo có nêu định mức chi phí tổ ghi âm, ghi hình lưu trữ. Tuy nhiên để có cơ sở thực tế áp dụng cần quy định rõ các chi phí liên quan công tác truyền thông, quảng bá trong trường trường hợp có quay phim, phát sóng truyền hình trực tiếp.<br><br>(5) Bổ sung tiêu chí phân loại quy mô chương trình cụ thể trong Phụ lục hoặc có văn bản hướng dẫn chi tiết theo chương trình cấp quốc gia, cấp tỉnh/thành phố và cấp huyện hay đơn vị sự nghiệp tổ chức thực hiện, từ đó có định mức chi phí phù hợp theo quy mô của chương trình. | | quy định của Thông tư này, sẽ thực hiện tại văn bản khác sau khi cụ thể hoá nội dung Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội ban nhành Nghị quyết về phát triển văn hoá Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026.<br><br>(4) Nội dung "bảo vệ, an ninh trật tự" đã thể hiện ở các Tiểu ban tại Phụ lục; Thông tư này quy định về nhân công và trang thiết bị để thực hiện tổ chức một (01) Chương trình, các nội dung kiến nghị còn lại của địa phương không nằm trong nội dung quy định tại Thông tư.<br>(5) Thông tư quy định để tổ chức sự kiện chính trị quan trọng của Đảng và Nhà nước, là Chương trình cấp quốc gia. |
| **Phụ lục I:**<br>(3) Thẩm định đề án, kế hoạch, kịch bản chương trình nghệ thuật, thiết kế sân khấu, âm thanh, ánh sáng …: Viên chức: A2, A3.<br>(4) Hội đồng nghệ thuật: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III; Diễn viên: hạng I, II, III.<br>(5) Chỉ đạo nghệ thuật: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II,III; Diễn viên: hạng I, II, III.<br>(6) Tổng đạo diễn: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III; Diễn viên: hạng I, II, III.<br>(7.2) Tác giả chuyển thể kịch bản văn học; biên kịch: Hạng chức danh: Diễn viên hạng I, II, III.<br>(8) Biên đạo múa: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III; Diễn viên: hạng I, II, III, IV; 79.200 (11 người x 25 ngày).<br>(9) Chỉ huy dàn nhạc: Hạng chức danh: Diễn viên: hạng I, II, III.<br>(10) Nhạc sỹ sáng tác: Hạng chức danh: Diễn viên: hạng I, II, III, IV.<br>(13) Viết lời bình: Hạng chức danh: Diễn viên: hạng I, II, III, IV; 1.920 (02 người x 05 ngày).<br>(14) Diễn viên chính, thứ chính (áp dụng cho tất cả các loại hình nghệ thuật): 288.000 (40 người x 25 ngày). | Sở VHTTDL Đắk Lắk (1788/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 30/6/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình toàn bộ nội dung kiến nghị tại văn bản của địa phương như sau:<br>Chương trình nghệ thuật quy định tại Thông tư thuộc sự kiện chính trị lớn, quan trọng của cấp Nhà nước, do đó, các hạng chức danh quy định tại Phụ lục yêu cầu đảm bảo năng lực, trình độ, uy tín và kỹ năng chuyên nghiệp của từng thành phần nhân sự thực hiện. Vì vậy, trường hợp khi tổ chức sự kiện cấp Nhà nước tại mỗi địa phương, căn cứ lực lượng nhân |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| (19) Tổ ghi âm, ghi hình lưu trữ: Viên chức: A0, A1, B.<br>**Phụ lục II:**<br>(3) Thẩm định đề án, kế hoạch, kịch bản chương trình nghệ thuật, thiết kế sân khấu, âm thanh, ánh sáng …: Viên chức: A2, A3.<br>(4) Hội đồng nghệ thuật: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III; Diễn viên: hạng I, II, III.<br>(5) Chỉ đạo nghệ thuật: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II,III; Diễn viên: hạng I, II, III.<br>(6) Tổng đạo diễn: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III; Diễn viên: hạng I, II, III.<br>(7.1) Tác giả văn học: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III.<br>(7.2) Tác giả chuyển thể kịch bản văn học; biên kịch: Hạng chức danh: Diễn viên hạng I, II, III.<br>(8) Biên đạo múa: Hạng chức danh: Đạo diễn: hạng I, II, III; Diễn viên: hạng I, II, III.<br>(9) Chỉ huy dàn nhạc: Hạng chức danh: Diễn viên: hạng I, II, III.<br>(10) Nhạc sỹ sáng tác: Hạng chức danh: Diễn viên: hạng I, II, III, IV.<br>(13) Viết lời bình: Hạng chức danh: Diễn viên: hạng II, III, IV; 1.920 (02 người x 05 ngày).<br>(14) Diễn viên chính, thứ chính (áp dụng cho tất cả các loại hình nghệ thuật): 288.000 (40 người x 25 ngày).<br>(19) Tổ ghi âm, ghi hình lưu trữ: Viên chức: A0, A1, B. | | sự thực tế của mỗi địa phương đáp ứng đầy đủ các tiêu chí quy định tại Thông tư để lựa chọn, bổ sung vào các thành phần thực hiện Chương trình. |
| Căn cứ các văn bản có liên quan và tình hình thực tế trong hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, về cơ bản Sở Văn hoá và Thể thao Thành phố thống nhất với dự thảo. Nhưng để cụ thể hơn, Sở Văn hoá và Thể thao đề nghị Cục Nghệ thuật biểu diễn quan tâm điều chỉnh một số nội dung:<br>**1. Nội dung tại các phụ lục**<br>**1.1. Phụ lục 1:** Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu trong nhà (Hội trường, Nhà hát, Rạp hát...). Đề nghị bổ sung cấp bậc lao động yêu cầu: Hạng viên chức và tương đương, cụ thể như sau:<br>- Tổng đạo diễn hạng III (hiện đã có hạng I và II).<br>- Điều phối chương trình hạng III.<br>- Biên tập âm nhạc hạng III.<br>- Đạo diễn các loại tuồng, chèo, cải lương, kịch nói, kịch thơ, kịch dân ca, kịch câm, kịch hình thể và múa rối hạng III.<br>- Biên kịch các loại tuồng, chèo, cải lương, kịch nói, kịch thơ, kịch dân ca, kịch câm, kịch hình thể và múa rối hạng III.<br>**1.2 Phụ lục 2:** Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu ngoài trời (Quảng trường, Sân vận động...). Đề nghị bổ sung các nội dung:<br>**a) Mục 1:** Cấp bậc lao động yêu cầu: Hạng viên chức và tương đương<br>- Tổng đạo diễn hạng III. | Sở VHTT TP. Hồ Chí Minh (988/SVHTT-NT ngày 28/7/2025) | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br><br>1. Chương trình nghệ thuật quy định tại Thông tư thuộc sự kiện chính trị lớn, quan trọng của cấp Nhà nước, do đó, các hạng chức danh quy định tại Phụ lục yêu cầu đảm bảo năng lực, trình độ, uy tín và kỹ năng chuyên nghiệp của từng thành phần nhân sự thực hiện. Vì vậy, trường hợp khi tổ chức sự kiện cấp Nhà nước tại mỗi địa phương, căn cứ lực lượng nhân sự thực tế của mỗi địa phương đáp ứng đầy đủ các tiêu chí quy định tại Thông tư để lựa chọn, bổ |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| - Điều phối chương trình hạng III.<br>- Biên tập âm nhạc hạng III.<br>- Giám đốc âm nhạc hạng III.<br>- Giám đốc kỹ thuật hạng III.<br>- Đạo diễn các loại tuồng, chèo, cải lương, kịch nói, kịch thơ, kịch dân ca, kịch câm, kịch hình thể và múa rối hạng III.<br>- Biên kịch các loại tuồng, chèo, cải lương, kịch nói, kịch thơ, kịch dân ca, kịch câm, kịch hình thể và múa rối hạng III<br>**b) Mục 3:** Địa điểm, hệ thống kỹ thuật, phụ kiện, vật tư… Đề nghị bổ sung các nội dung:<br>- Trang phục: từ 300 bộ lên 1.500 bộ mới đủ đáp ứng yêu cầu cho Chương trình nghệ thuật tại sân khấu ngoài trời.<br>**2. Về kiến nghị quy trình lấy ý kiến dự thảo Thông tư của Bộ**<br>Thông tư là văn bản quy pháp pháp luật, do đó khi gửi lấy ý kiến trong toàn ngành thì đề nghị Cục Nghệ thuật biểu diễn cần đính kèm theo Tờ trình gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để các đơn vị có cơ sở góp ý, vì trong Tờ trình có nêu sự cần thiết ban hành Thông tư, giải thích cụ thể phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, thực trạng của nội dung cần điều chỉnh,…Từ những nội dung trong Tờ trình của Cục Nghệ thuật biểu diễn, các đơn vị sẽ có góp ý cụ thể vào nội dung trọng tâm của Thông tư, góp phần mang lại hiệu quả cao khi Thông tư được chính thức ban hành sẽ dễ dàng áp dụng vào thực tế cuộc sống. | | sung vào các thành phần thực hiện Chương trình.<br><br>b). Đã rà soát, điều chỉnh bổ sung<br><br>2. Nội dung này đơn vị chủ trì soạn thảo sẽ thực hiện tại bộ hồ sơ trình Hội đồng thẩm định và Lãnh đạo Bộ. |
| **1.** Đề nghị Bộ VHTTDL rà soát, đảm bảo hồ sơ soạn thảo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sử đổi, bổ sung tại điểm a khoản 21 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ).<br>**2.** Về nội dung dự thảo Thông tư<br>Đề nghị Bộ VHTTDL nghiên cứu tiếp thu các ý kiến của Bộ Tài chính tại công văn số 10454/BTC-KTN ngày 11/7/2025. Ngoài ra, Bộ Tài chính tham gia bổ sung một số ý kiến sau:<br><br>- Đề nghị Bộ VHTTDL thuyết minh, làm rõ cơ sở, cách tính mức hao phí, tiêu hao các hạng mục trong định mức kinh tế - kỹ thuật. Trên cơ sở đó, đề nghị rà soát, đánh giá tác động đến ngân sách nhà nước khi áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật này. | Bộ Tài chính (383/BTC-KTN ngày 12/01/2026) - lần 2 | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>1. Đã nghiên cứu, rà soát theo hướng dẫn của Vụ Pháp chế.<br><br>2. Đã tiếp thu, nghiên cứu nội dung Công văn số 10454/BTC-KTN ngày 11/7/2025 của Bộ Tài chính.<br>- Nội dung này đơn vị chủ trì soạn thảo sẽ thực hiện tại bộ hồ sơ trình Hội đồng thẩm định theo |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| - Đối với các hạnh mục yêu cầu từ 02 hạng chức danh tham gia trở lên như đạo diễn, diễn viên tại nội dung "Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức" tại các phụ lục kèm theo dự thảo Thông tư, đề nghị quy định rõ cần bao nhiêu người trong bao nhiêu giờ với từng hạng chức danh. | | hướng dẫn của Vụ Kế hoạch, Tài chính.<br>- Số lượng nhân sự của Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban sẽ căn cứ vào quy mô, tính chất của từng Chương trình cụ thể để tham mưu, trình các lãnh đạo các cấp quyết định số lượng |
| Sau khi nghiên cứu, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai cơ bản nhất trí với bố cục và nội dung của dự thảo *"Thông tư của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm các ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại trong nước và quốc tế"* và có một số ý kiến tham gia như sau:<br>Mặt bằng chung đội ngũ viên chức trong hệ thống các Đoàn Nghệ thuật chuyên nghiệp tại nhiều địa phương hiện nay chủ yếu có trình độ chuyên môn ở các ngạch, hạng như: Đạo diễn hạng III, hạng IV; diễn viên hạng III, hạng IV; viên chức hạng A1, hạng B. Đối với Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh Lào Cai, hiện có 67 cán bộ, viên chức, trong đó gồm: 07 đạo diễn hạng III; 05 đạo diễn hạng IV; 05 diễn viên hạng III; 07 viên chức hạng A1; số còn lại là diễn viên hạng IV, viên chức hạng B và nhân viên kỹ thuật. Do đó, việc áp dụng một số định mức theo dự thảo hiện nay còn chưa thật sự phù hợp đối với thực tế đội ngũ tại địa phương.<br>Để việc triển khai Thông tư phù hợp với điều kiện thực tiễn các địa phương, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh một số số liệu tại Phụ lục I, Phụ lục II của dự thảo Thông tư. | Sở VHTTDL tỉnh Lào Cai (1923/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 19/12/2025) - lần 2 | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình toàn bộ nội dung văn bản kiến nghị của địa phương như sau:<br>Chương trình nghệ thuật quy định tại Thông tư thuộc sự kiện chính trị lớn, quan trọng của cấp Nhà nước, do đó, các hạng chức danh quy định tại Phụ lục yêu cầu đảm bảo năng lực, trình độ, uy tín và kỹ năng chuyên nghiệp của từng thành phần nhân sự thực hiện. Vì vậy, trường hợp khi tổ chức sự kiện cấp Nhà nước tại mỗi địa phương, căn cứ lực lượng nhân sự thực tế của mỗi địa phương đáp ứng đầy đủ các tiêu chí quy định tại Thông tư để lựa chọn, bổ sung vào các thành phần thực hiện Chương trình. |
| Qua nghiên cứu dự thảo nội dung dự thảo Thông tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cơ bản thống nhất nội dung dự thảo. Tuy nhiên, có một số góp ý như sau:<br>Tại Phụ lục I: Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu trong nhà (Hội trường, Nhà hát, Rạp hát…) và Phụ lục II: Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu ngoài trời (Quảng trường, Sân vận động…), đề nghị bổ sung các Hạng chức danh tham gia, cụ thể như sau:<br>**1. Cấp bậc lao động yêu cầu: Hạng Viên chức và tương đương** | Sở VHTTDL tỉnh Đắk Lắk (2738/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 17/12/2025) - lần 2 | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình toàn bộ nội dung văn bản kiến nghị của địa phương như sau:<br>Chương trình nghệ thuật quy định tại Thông tư thuộc sự kiện chính trị lớn, quan trọng của cấp Nhà nước, do đó, các hạng chức danh quy |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| Tại nội dung công việc Khảo sát, tiền trạm tại địa điểm tổ chức: Bổ sung thêm hạng Viên chức A0, B; bậc: 6 - 12.<br>***Lý do:***<br>Công tác khảo sát, tiền trạm không chỉ mang tính tham mưu mà còn bao gồm nhiều nhiệm vụ tác nghiệp trực tiếp, như: Khảo sát địa hình, điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật; Liên hệ, làm việc với địa phương, đơn vị phối hợp; Ghi nhận, tổng hợp thông tin thực tế phục vụ xây dựng phương án tổ chức; Hỗ trợ hậu cần, kỹ thuật ban đầu. Những nội dung này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của viên chức hạng A0, B, đặc biệt là những viên chức đã có thâm niên công tác (bậc 6 – 12), có kinh nghiệm thực tế, nắm vững quy trình tổ chức. Việc bổ sung hạng A0, B giúp đơn vị: Chủ động huy động nhân sự khi cần; Không bị bó hẹp trong phạm vi một số hạng viên chức; Nâng cao hiệu quả phối hợp và tiến độ công việc.<br>**2. Cấp bậc lao động yêu cầu: Hạng viên chức, Đạo diễn, Diễn viên và tương đương, tại nội dung các công việc:**<br>- Hội đồng nghệ thuật: Bổ sung thêm hạng Đạo diễn II, III; hạng Diễn viên II, III.<br>- Chỉ đạo nghệ thuật: Bổ sung thêm hạng Đạo diễn II, III; hạng Diễn viên II, III.<br>- Tổng đạo diễn: Bổ sung thêm hạng Đạo diễn II, III; hạng Diễn viên II, III.<br>- Biên đạo múa: Bổ sung thêm hạng Đạo diễn II, III, IV; hạng Diễn viên II, III, IV.<br>- Nhạc sỹ sáng tác: Bổ sung thêm hạng Đạo diễn II, III; hạng Diễn viên II, III.<br>- Nhạc sỹ phối khí, biên tập: Bổ sung thêm hạng Đạo diễn II, III, IV.<br>- Viết lời bình: Bổ sung thêm hạng Viên chức hạng A1, A2.<br>***Lý do:***<br>Việc bổ sung các hạng Đạo diễn II, III, IV; Diễn viên II, III, IV; Viên chức hạng A1, A2 vào các nội dung công việc nêu trên là phù hợp với thực tiễn hoạt động nghệ thuật biểu diễn hiện nay, bảo đảm tính đầy đủ, khả thi, đúng đối tượng thực hiện nhiệm vụ, đồng thời tạo cơ sở pháp lý cho việc bố trí nhân sự và thanh toán chế độ, chính sách.<br>Thực tế trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn cho thấy, các hoạt động chuyên môn như Hội đồng nghệ thuật, Chỉ đạo nghệ thuật, Tổng đạo diễn, Biên đạo múa, Sáng tác - Phối khí âm nhạc, Viết lời bình… không chỉ do viên chức hạng cao nhất đảm nhiệm, mà có sự tham gia trực tiếp, thường xuyên của đội ngũ viên chức chuyên ngành ở nhiều hạng khác nhau, đặc biệt là các hạng II, III và IV. | | định tại Phụ lục yêu cầu đảm bảo năng lực, trình độ, uy tín và kỹ năng chuyên nghiệp của từng thành phần nhân sự thực hiện. Vì vậy, trường hợp khi tổ chức sự kiện cấp Nhà nước tại mỗi địa phương, căn cứ lực lượng nhân sự thực tế của mỗi địa phương đáp ứng đầy đủ các tiêu chí quy định tại Thông tư để lựa chọn, bổ sung vào các thành phần thực hiện Chương trình. |
| Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Đà Nẵng nhận được Công văn số 1151/NTBD-PNT ngày 04/12/2025 của Cục Nghệ thuật biểu diễn về việc lấy ý kiến dự thảo Thông tư (lần 2) về quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức chương trình nghệ thuật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo, Sở có ý kiến góp ý như sau: | Sở VHTTDL TP. Đà Nẵng (3887/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 24/12/2025) - lần 2 | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau: |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| 1. Nhiều hạng mục ghi "thực hiện theo hợp đồng" nhưng chưa có khung giá tham chiếu, kính đề nghị Bộ ban hành khung giá tối đa/tối thiểu hoặc hướng dẫn tham chiếu để kiểm soát chi phí.<br><br>2. Định mức số lượng tin, bài, phóng sự chưa phản ánh đúng hiệu quả truyền thông, kiến nghị chuyển sang định mức ngân sách theo tỷ lệ % tổng chi phí chương trình.<br><br>3. Công nghệ biểu diễn thay đổi nhanh chóng, kính đề nghị Bộ có cơ chế rà soát, cập nhật định mức định kỳ (2 - 3 năm/lần). | | 1. Những hạng mục ghi "thực hiện theo hợp đồng" nhằm phản ánh việc chi phí cho phần công việc liên quan đến khoa học - công nghệ như: Trang thiết bị kỹ thuật, âm thanh, ánh sáng,… thực hiện trong một thời điểm cụ thể, nếu ban hành khung giá tham chiếu như kiến nghị của địa phương phù hợp ở thời điểm hiện tại nhưng sẽ dẫn đến quy định sớm cũ và lạc hậu trong giai đoạn tiếp theo do yêu cầu phát triển của khoa học - kỹ thuật và yêu cầu của phát triển của xã hội.<br><br>2. Định mức số lượng tin, bài quy định tại Thông tư đã căn cứ tình hình thực tế để tổ chức một (01) Chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị sử dụng ngân sách Nhà nước, những Chương trình phục vụ nhiệm chính trị quan trọng của Đảng và Nhà nước đương nhiên có sự vào cuộc phối hợp của các cơ quan, đơn vị truyền thông của Trung ương và địa phương. Vì vậy, nội dung "định mức theo tỉ lệ % tổng chí phí chương trình" như kiến nghị của địa phương trong thực tế chỉ phù hợp để tính chi phí đối với các sự kiện biểu diễn mang tính doanh thu, không phục vụ nhiệm vụ chính trị.<br><br>3. Trong thực tế, khi tổ chức Chương trình nghệ thuật thuộc sự |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| | | kiện chính trị lớn, quan trọng của đất nước, các công nghệ, trang thiết bị kỹ thuật (âm thanh, ánh sáng...) yêu cầu công nghệ hiện đại, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn xã hội, do đó, các Chương trình khi thực hiện sẽ thuê phần thiết bị này của các tổ chức, doanh nghiệp chuyên cung cấp thiết bị. Do tính đặc thù về phát triển, thay đổi hàng ngày, hàng giờ của các thiết bị kỹ thuật công nghệ, nếu liệt kê chi tiết tại Thông tư khi ban hành sẽ không còn phù hợp với thực tiễn phát triển của khoa học - công nghệ, dẫn đến bất cập (cũ, nhanh lạc hậu) về tính quy định của Thông tư. Do đó, các Chương trình sẽ thực hiện hợp đồng hoặc đấu thầu máy móc thiết bị công nghệ phục vụ, tùy theo khối lượng trang thiết bị thực hiện tại thời điểm cụ thể để làm căn cứ thực hiện Chương trình. Vì vậy, nội dung kiến nghị của địa phương là rườm rà, chỉ mang tính vi mô, phát sinh văn bản hành chính dẫn đến không khả thi khi hướng dẫn, triển khai thực hiện. |
| Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên cơ bản nhất trí với dự thảo Thông tư; Đồng thời có ý kiến tham gia như sau:<br>1. Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định định mức kinh tế - kỹ thuật đối với nghệ nhân, diễn viên quần chúng tham gia tập luyện và biểu diễn chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu. | Sở VHTTDL tỉnh Điện Biên (4859/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 16/12/2025) - lần 2 | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>1. Thông tư này quy định cho các hoạt động nghệ thuật biểu diễn chuyên nghiệp, trong thực tế, trường hợp địa phương khi tổ |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| *Lý do:* Đối với các tỉnh, thành phố các chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu có sự tham gia của lực lượng nghệ nhân, diễn viên quần chúng. Tuy nhiên, dự thảo Thông tư chưa quy định rõ định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các đối tượng này khi tham gia tập luyện và biểu diễn chương trình nghệ thuật. | | chức thực hiện Chương trình đề nghị thực hiện đúng về thành phần nhân sự đảm bảo tính chuyên nghiệp thuộc lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn. Trường hợp sử dụng lực lượng là nghệ nhân, diễn viên quần chúng (nếu có) đề nghị thực hiện theo Thông tư số 10/2024/TT-BVHTTDL ngày 06/11/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch "Quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ; hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng; tuyên truyền lưu động; cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị" do Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện chủ trì soạn thảo. |
| 2. Đề nghị xem xét điều chỉnh giảm định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu trong nhà và đồng thời tăng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu ngoài trời. Vì chương trình nghệ thuật tại sân khấu ngoài trời có quy mô lớn hơn chương trình nghệ thuật tại sân khấu trong nhà. | | 2. Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu trong nhà và Chương trình nghệ thuật tại sân khấu ngoài trời chỉ khác nhau về không gian thực hiện. Trong thực tế đã thực hiện, có những Chương trình tổ chức tại sân khấu trong nhà (Rạp hát, Nhà thi đấu - Cung thi đấu thể thao… có tính chất và quy mô lớn, do đó, sẽ yêu cầu số lượng nhân sự thực hiện lớn. Vì vậy, không thể quan niệm Chương trình thực hiện ở không gian sân khấu ngoài trời sẽ có quy mô lớn hơn Chương trình thực |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| | | hiện ở không gian sân khấu trong nhà, căn cứ vào điều kiện thực tế và quy mô của từng Chương trình cụ thể, cơ quan, đơn vị xem xét xác định, áp dụng định mức cho phù hợp, làm cơ sở để xây dựng dự toán các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công. Vì vậy, khi xây dựng Chương trình quy mô nhỏ hơn thì áp dụng dưới mức tối đa quy định tại Thông tư, đảm bảo đúng, đủ, phù hợp với quy mô Chương trình. |
| 3. Đề nghị bổ sung quy định rõ định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật theo từng quy mô, cấp độ, tính chất và theo thời lượng của từng chương trình thay vì chỉ quy định đối với định mức chương trình trong nhà và ngoài trời. | | 3. Thông tư xây dựng trên tiêu chí đảm bảo tính khoa học, "logic", đầy đủ nội dung, ngắn gọn, tránh rườm rà, dài dòng. Do đó, nội dung kiến nghị của địa phương thể hiện sự nghiên cứu chưa kỹ nội dung dự thảo Thông tư, vì vậy, không cần thiết bổ sung nội dung kiến nghị này. |
| 4. Đề nghị xem xét giảm bậc hạng chức danh tham gia từ bậc 3 trở lên (thay vì chỉ quy định từ bậc 6 trở lên) đối với các nội dung tại Phụ lục I, Phụ lục II nhằm khuyến khích tài năng trẻ có triển vọng tham gia. | | 4. Danh hiệu "Tài năng trẻ" cần được xác định thông qua hoạt động của cá nhân nghệ sĩ đạt được danh hiệu tại các kỳ cuộc như: Cuộc thi Tài năng trẻ diễn viên từng chuyên ngành và các đóng góp tích cực về chuyên môn, mức độ ảnh hưởng của cá nhân được Đảng, Nhà nước, công chúng và xã hội công nhận. Theo đó, khi cá nhân nghệ sĩ đạt danh hiệu này sẽ đủ điều kiện để cơ quan có thẩm quyền xét nâng hạng chức danh |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| 5. Đề nghị giảm định mức đối với các nội dung tại Phụ lục I, Phụ lục II: Giảm định mức đối với trợ lý tổng đạo diễn, trợ lý biên đạo múa, nhạc công, do dự thảo Thông tư quy định định mức đối với các nội dung này cao hơn định mức của tổng đạo diễn, biên đạo múa và nhạc sĩ sáng tác là chưa phù hợp. | | theo quy định. Thông tư được xây dựng nhằm áp dụng mang tính vĩ mô, đối tượng "Tài năng trẻ" là trường hợp cá biệt, chỉ mang tính vi mô, do đó, không phải là đối tượng quy định riêng tại Thông tư.<br>5. Các định mức đối với trợ lý tổng đạo diễn, trợ lý biên đạo múa, nhạc công tại Phụ lục cao hơn định mức của tổng đạo diễn, biên đạo múa và nhạc sỹ sáng tác là phù hợp. Lý do: Trong thực tế, các đội ngũ này thực hiện giúp việc, trực tiếp dàn dựng theo ý tưởng sáng tạo của tổng đạo diễn, biên đạo múa và nhạc sỹ sáng tác, bám sát quá trình tập luyện của lực lượng nghệ sĩ, diễn viên. Vì vậy, định mức của đội ngũ trợ lý tổng đạo diễn, trợ lý biên đạo múa, nhạc công tại Phụ lục cao hơn định mức của tổng đạo diễn, biên đạo múa và nhạc sỹ sáng tác là hoàn toàn đúng và hợp lý với thực tế. |
| Thực hiện Công văn số 1151/NTBD-PNT ngày 04/12/2025, của Cục Nghệ thuật biểu diễn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc lấy ý kiến dự thảo Thông tư (lần 2).<br>Sau khi nghiên cứu văn bản và tổng hợp ý kiến của các phòng, đơn vị liên quan, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nghệ An có ý kiến như sau:<br>1. Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế. | Sở VHTTDL tỉnh Nghệ An (5174/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 18/12/2025) - lần 2 | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình toàn bộ nội dung văn bản kiến nghị của địa phương như sau:<br>Chương trình nghệ thuật quy định tại Thông tư thuộc sự kiện chính trị lớn, quan trọng của cấp Nhà nước, do đó, các hạng chức danh quy định tại Phụ lục yêu cầu đảm bảo năng lực, trình độ, uy tín và kỹ |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| 2. Đề nghị chỉnh sửa mục 2. Cấp bậc lao động yêu cầu: Hạng Viên chức, Đạo diễn, Diễn viên và tương đương tại PHỤ LỤC 1 và PHỤ LỤC 2, cụ thể:<br>- Hội đồng Nghệ thuật: Đạo diễn (hạng I - III, Bậc 4 - 9); Diễn viên (hạng I - III, Bậc 4 - 9).<br>- Chỉ đạo nghệ thuật: Đạo diễn (hạng I - III, Bậc 4 - 9); Diễn viên (hạng I - III, Bậc 4 - 9).<br>- Tổng đạo diễn: Đạo diễn (hạng I - III, Bậc 4 - 9); Diễn viên (hạng I - III, Bậc 4 - 9).<br>- Biên đạo múa: Đạo diễn (hạng I - III, Bậc 4 - 9); Diễn viên (hạng I - III, Bậc 4 - 9).<br>- Chỉ huy dàn nhạc: Đạo diễn (hạng I - III, Bậc 4 - 9); Diễn viên (hạng I - III, Bậc 4 - 9).<br>- Nhạc sĩ sáng tác: Đạo diễn (hạng I - III, Bậc 4 - 9); Diễn viên (hạng I - III, Bậc 4 - 9).<br>**Lý do điều chỉnh:**<br>- Từ thực tiễn tại tỉnh Nghệ An và tham khảo một số địa phương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận thấy các quy định về hạng chức danh và bậc lương tại các Phụ lục kèm theo dự thảo Thông tư chưa phù hợp với mặt bằng chung hiện nay. Thực tế, số lượng đạo diễn, diễn viên hạng I hầu như không có, hạng II rất ít; lực lượng chủ yếu là hạng III và hạng IV (tại Nghệ An hiện chỉ có 01 đạo diễn hạng II, diễn viên cao nhất là hạng III).<br>- Đối với đội ngũ nghệ sĩ trẻ được đào tạo bài bản, có năng lực và triển vọng phát triển, việc áp dụng quy định về bậc lương hiện hành cũng còn nhiều bất cập. Theo lộ trình hiện nay, một viên chức tốt nghiệp đại học phải sau khoảng 12 năm công tác mới có thể đạt đến bậc lương số 4, dẫn đến khó khăn trong việc xét, xếp hạng chức danh theo yêu cầu của dự thảo, chưa tạo được động lực phấn đấu và thu hút nhân lực chất lượng cao vào lĩnh vực nghệ thuật.<br>Từ những vấn đề nêu trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nghệ An kính đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, đánh giá lại mặt bằng tổng thể về đội ngũ nghệ thuật trên phạm vi cả nước, điều chỉnh các quy định về hạng chức danh và bậc lương theo hướng linh hoạt, phù hợp với thực tiễn địa phương, nhằm bảo đảm tính khả thi khi triển khai và góp phần khuyến khích, động viên đội ngũ hoạt động nghệ thuật trong các đơn vị sự nghiệp công lập. | | năng chuyên nghiệp của từng thành phần nhân sự thực hiện. Vì vậy, trường hợp khi tổ chức sự kiện cấp Nhà nước tại mỗi địa phương, căn cứ lực lượng nhân sự thực tế của mỗi địa phương đáp ứng đầy đủ các tiêu chí quy định tại Thông tư để lựa chọn, bổ sung vào các thành phần thực hiện Chương trình. |
| Trên cơ sở tổng hợp, nghiên cứu dự thảo Thông tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ninh có ý kiến như sau:<br>2. Đề nghị nghiên cứu, điều chỉnh một số nội dung sau:<br>- Đơn vị tính chương trình nghệ thuật từ 30 - 120 phút vào cùng một định mức là chưa hợp lý, biên độ quá rộng, dẫn tới ngang bằng khối lượng sáng tạo. Đề xuất chia các khung thời lượng 30 - 60 phút, 60 - 90 phút, 90 - 120 phút hoặc bổ sung hệ số điều chỉnh theo quy mô, tính chất chương trình. | Sở VHTTDL tỉnh Quảng Ninh (5992/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 17/12/2025) - lần 2 | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br><br>- Định mức kinh tế - kỹ thuật tại Phụ lục Thông tư quy định mức tối đa để thực hiện 01 (một) Chương trình. Căn cứ vào điều kiện thực tế và quy mô của từng Chương trình cụ thể, cơ quan, đơn vị xem xét xác định, áp dụng định mức cho phù hợp, làm cơ sở để |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| - Định mức lao động sáng tạo đang ấn định chi tiết theo ngày công, trong khi thực tế lao động sáng tạo không phân bổ theo ngày. Đề xuất cho phép khoán 2 theo sản phẩm sáng tạo hoặc áp dụng khung định mức và giao quyền quyết định cho đơn vị tổ chức.<br><br>- Tại phụ lục I, II: Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu trong nhà (Hội trường, Nhà hát, Rạp hát...), Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu ngoài trời (Quảng trường, sân vận động); **Đề nghị bỏ cột hạng chức danh tham gia**. **Lý do:** Hiện nay, các chương trình nghệ thuật quy mô lớn đều thực hiện theo hình thức đấu thầu rộng rãi, có nghĩa là các doanh nghiệp có chức năng tổ chức biểu diễn các chương trình nghệ thuật sẽ tham gia thực hiện nếu trung thầu, mà hiện nay trong Thông tư quy định rõ các hạng viên chức, ngạch bậc các chức danh khi tham gia thì không phù hợp với thực tế. Trong khi đó chương trình Nghệ thuật lớn huy động hàng trăm nghệ sĩ diễn viên trở lên, có sự tham gia của diễn viên chuyên và không chuyên, thì Nhà hát Nghệ thuật thuộc đơn vị nhà nước sẽ không có đủ diễn viên theo hạng, ngạch bậc, vì vậy tính khả thi không cao. | | xây dựng dự toán các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công. Vì vậy, khi xây dựng Chương trình quy mô nhỏ hơn thì áp dụng dưới mức tối đa quy định tại Thông tư, đảm bảo đúng, đủ, phù hợp với quy mô Chương trình.<br>- Định mức lao động sáng tạo phân bổ theo ngày, ấn định chi tiết theo ngày công để làm cơ sở tính chi phí hoàn thành một (01) sản phẩm nghệ thuật. Căn cứ vào điều kiện thực tế và quy mô của từng Chương trình cụ thể, cơ quan, đơn vị xem xét xác định, áp dụng định mức cho phù hợp, làm cơ sở để xây dựng dự toán các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công.<br>- Nội dung "Điều 4. Tổ chức thực hiện" tại dự thảo Thông tư: "*Căn cứ định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư này, các bộ, ngành, cơ quan trung ương xem xét, quyết định áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật cụ thể phù hợp với điều kiện của đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý"*. Như vậy, đối tượng áp dụng là các hạng chức danh đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập. Việc đấu thầu như kiến nghị của địa phương đối với các doanh nghiệp có chức năng tổ chức biểu diễn không thuộc phạm vi đối tượng áp dụng |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| - Một số nội dung như: chỉ đạo nghệ thuật, đạo diễn, biên đạo múa, biên kịch, chỉ huy dàn nhạc.v.v.....được quy định cụ thể trong Nghị định 21/2015/NĐ-CP, ngày 14/2/2015 của Chính phủ về việc Quy định nhuận bút, thù lao với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, kinh phí nhuận bút tính theo thời gian vở diễn, địa điểm biểu diễn, vì vậy trong Phụ lục 1 và 2 tính theo ngày công là chưa phù hợp và thống nhất các văn bản quy định liên quan.<br><br>- Dự thảo cần nghiên cứu bổ sung quy định hệ số định mức chi phí linh hoạt theo vùng, miền, khu vực địa lý hoặc hệ số điều chỉnh theo điều kiện đặc thù đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế do mức chi phí thuê nhân sự, thiết bị, các chi phí hậu cần, dịch vụ liên quan có sự chênh lệch nhiều giữa các thành phố lớn, khu vực đô thị với khu vực nông thôn, miền núi, hải đảo. | | của Thông tư này. Bên cạnh đó, các Chương trình quy định trong Thông tư là những sự kiến chính trị lớn của Đảng và Nhà nước, do đó khi thực hiện, cần huy động lực lượng nghệ sĩ, diễn viên... của các đơn vị nghệ thuật trên toàn quốc tùy theo quy mô, tính chất của từng Chương trình cụ thể. Vì vậy, các Đoàn Nghệ thuật của địa phương như kiến nghị chỉ thực hiện những Chương trình có tính chất đơn giản và quy mô nhỏ, đương nhiên không thể đủ nhân lực cũng như trình độ để thực hiện một (01) Chương trình có tính chất và quy mô lớn.<br>- Mức thù lao tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP của Chính phủ sẽ áp dụng về việc "Giao nhiệm vụ thực hiện dịch vụ sự nghiệp công" áp dụng cho các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ. Việc tính theo ngày công và hệ số lương quy định hiện nay tại Thông tư để áp dụng thực hiện các Chương trình của Nhà nước đặt hàng.<br>- Nội dung địa phương kiến nghị theo vùng, miền, khu vực địa lý không nằm trong nội dung quy định của Thông tư này, sẽ thực hiện tại văn bản khác sau khi cụ thể hoá nội dung Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội ban nhành Nghị quyết về phát triển |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| - Bổ sung tiêu chí phân loại quy mô chương trình cụ thể trong Phụ lục hoặc có văn bản hướng dẫn chi tiết theo chương trình cấp quốc gia, cấp tỉnh/thành phố và cấp huyện hay đơn vị sự nghiệp tổ chức thực hiện, từ đó có định mức chi phí phù hợp theo quy mô của chương trình. | | văn hoá Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026.<br>- Thông tư quy định để tổ chức sự kiện chính trị quan trọng của Đảng và Nhà nước, là Chương trình cấp quốc gia. |
| Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Thông tư và tổng hợp các ý kiến tham gia của các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng có ý kiến như sau:<br>Tại mục 1: Cấp bậc lao động yêu cầu: Hạng Viên chức và tương đương của Phụ lục I: Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức Chương trình nghệ thuật tại sân khấu trong nhà (Hội trường, Nhà hát, Rạp hát...), đề nghị Cục Nghệ thuật biểu diễn bổ sung thêm: Người thi công điều khiển con rối, hạng chức danh C1, B1, bậc 1 - 12. | Sở VHTTDL TP. Hải Phòng (6697/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 22/12/2025) - lần 2 | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>Nội dung kiến nghị của địa phương không nằm trong quy định tại Thông tư này, được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác. Vì vậy, không bổ sung nội dung kiến nghị. |
| Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội có ý kiến như sau:<br>1. Về cơ bản, nhất trí với dự thảo Thông tư của Bộ về định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu, năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận, phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế.<br>2. Góp ý cụ thể:<br>- Tại mục 1 của phụ lục I, II Dự thảo thông tư Đối với "*Cấp bậc lao động*" cần xem xét đưa ra cấp bậc cụ thể đối với từng chức danh cụ thể để phù hợp cho việc xây dựng đơn giá khi định mức kinh tế kỹ thuật được ban hành.<br>- Tại mục 3 của phụ lục I, II Dự thảo Thông tư *"Địa điểm, hệ thống kỹ thuật, vật tư"* nên xem xét tách riêng và xác định đâu là máy, thiết bị, vật liệu để xác định việc tiêu hao, việc sử dụng nhiều lần,… để có cơ sở xây dựng đơn giá dịch vụ. | Sở VHTT TP. Hà Nội (6081/SVHTT-QLNT ngày 19/12/2025) - lần 2 | Đơn vị chủ trì soạn thảo giải trình như sau:<br>2.<br>- Nội dung "Cấp bậc lao động" tại Phụ lục của Thông tư đã quy định rõ cấp bậc cụ thể đối với từng chức danh cụ thể để xây dựng đơn giá chi phí nhân công khi thực hiện.<br>- Các hạng mục quy định đấu thầu tại dự thảo thảo Thông tư là căn cứ thực tiễn khi tổ chức một (01) Chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng và Nhà nước. Lý do: Do yêu cầu phát triển của |

| Dự thảo | Văn bản góp ý | Nội dung tiếp thu, giải trình |
|---|---|---|
| | | khoa học - công nghệ hàng ngày, hàng giờ cũng như yêu cầu đáp ứng về khối lượng trang thiết bị kỹ thuật, đơn vị sự nghiệp công hiện nay không đủ đáp ứng khi thực hiện một (01) Chương trình cụ thể, do đó, việc xác định tiêu hao, sử dụng nhiều lần như kiến nghị của địa phương là không phù hợp với thực tiễn. Bên cạnh đó, nội dung "Địa điểm, trang thiết bị kỹ thuật" trong dự thảo Thông tư cần hiểu các nội dung này mang tính biện chứng vì lý do, khi lựa chọn 01 địa điểm cụ thể để tổ chức 01 sự kiện cụ thể, địa điểm ở đây mang ý nghĩa về chính trị, lịch sử,… để tổ chức sự kiện, do đó, địa điểm sẽ không gồm trang thiết bị như của 01 cơ sở hay thiết chế văn hoá phục vụ hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp. |